

NĂM THỨ TÂM, SỐ 317

LỤC TỈNH TÂN VĂN

六省新聞

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ 0 \$ 20

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

Các nước Ngoại-quốc

12 tháng 20 fr. 00

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH
Đồng-dương và các thuộc địa
Langsa
12 tháng 6 \$ 00

LỜI RAO CẦN KÍP

Lời cho chư-khán-quan rỏ: Quán nhựt trình LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN không có can dự chi với nhà hàng LỤC-TỈNH-KHÁCH-SẠNG ở ngang nhà giầy xe lửa Mỹ-tho. Ai muốn viết thơ cho Bồn-quán LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN thì phải để cho phân minh như vậy:

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN, Số 7, đường Norodom — SAIGON

PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

BỒ-CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thơ đến Bồn-quan thì Bồn-quán sẽ gửi cho một cái bản đề giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộe thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.

Xin gửi thơ thương nghị.

Cấm nhậ không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình, hoặc làm sách

MẮT NHỰT BÁO

Vấn có nhiều khán-quan mắt nhựt trình cứ viết thơ đòi Bồn-quán hoài. Bồn-quán lấy làm khó nghĩ quá, không gởi thì mich lòng khán-quan, mà gởi thì Bồn-quán phải thiệt hại lắm việc phát nhựt trình Bồn-quán làm cần thận hết sức. Mỗi lần gởi đều có dượt đi dượt lại rồi ghi dấu trong sổ rõ ràng, lại cho người theo giữ lúc đem gởi nhựt trình tại nhà thơ mà vì lý nào mắt hoài.

Vậy từ này về sau Bồn-quán xin chư khán-quan làm như vậy: Hệ linh trạm đem thơ giao cho phân tông, hoặc huyện, hoặc phủ đăng phát lại cho dân sự, thì khi ai mà mắt một số nhựt trình tuần nào, phải gởi thơ hỏi phân tông, phủ, huyện coi trạm có đem số nhựt trình mình không tiếp đăng

dó chẳng. Chừng được thơ trả lời rằng không có, thì phải lấy thơ ấy mà gởi lên một lược với thơ khán-quan dặng trên này Bồn-quán cầm thơ mà di thừa với sở nhà thơ.

Ít lời xin chư khán-quan chịu khó mà giúp Bồn-quán thì mới diệt trừ được đũa giạn.

L. T. T. V.

LỜI RAO

Bồn-quán mỗi ngày có dặng thơ của chư vị mua nhựt trình từ phương gởi đến hỏi thăm các việc song Bồn-quán cũng đã có rao rồi nay Bồn-quán xin nhắc lại rằng, thơ nào mà chẳng có đinh theo 1 con niêm số 10 thì Bồn-quán sẽ trả lời trong báo chương mà thôi.

Bởi ấy cho nên nếu chư vị ấy muốn cho Bồn-quán trả lời riêng thì phải

gởi 1 niêm 10 theo thơ. Bằng muốn trả lời trong báo-chương thì phải gởi theo cái nhãn nhựt trình chót hết.

Bồn-quán sẽ chẳng đáp từ những thơ nào mà không đúng lệ ấy.

Bồn-quán cần-khải.

KÍNH TRÌNH CÁC NGÀI MUA BÁO

Bồn-quán xin nhắc lại cho chư vị khán-quan mua nhựt báo mà đã quá hạn hoặc lâu hoặc mau thì xin hãy lấy lòng tốt gởi mandat trả cho báo quán, vì chư vị khán-quan cũng biết rõ nếu không nhờ khán-quan giúp sức thì biết lấy đâu mà chi dụng việc nhựt trình.

Bồn-quán cảm ơn mấy vị gởi bạc trả từ hôm đầu năm đến giờ.

Và xin coi chỗ khoản CHƯ VỊ TRẢ TIỀN thì rõ, không cần phải viết thơ hỏi báo quán làm chi.

Nay kính trình.

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

THỜI SỰ TỔNG LUẬN

(Le Courrier de la Semaine)

Tại đất Á-đông lắm nơi phong cảnh lạ lùng, hoặc tạo-hóa vẻ vời nên đẹp, hoặc tay người tài khéo lập cung đài khuê các để về sau ai xem thấy cũng nhớ đến công nghiệp của tổ tiên đời trước. Mà nước nào giữ gìn tu bổ được những chốn kỳ cổ ấy thì là dấu đương cường thịnh, vì rằng của cải có dư dật mới nghĩ đến đường hoa mỹ, mới có cơ tiến hóa được. Cảnh tượng tồi tàn thì nước tất suy, chẳng ai buồn bực mà qua lại đó tiêu khiển, chẳng ai hứng chí mà tới nơi du ngoạn.

Về phía tây-nam châu Á, xứ người Ai-cập có hơn tám mươi cái tháp to bá góc gọi là *Pyramides d'Égypte*, xây bằng đá, một vài cái cao tới trót trăm rưỡi thước. Lại có nhiều lầu đài toàn đá cả, tường cột cũng bằng đá chạm lộng, kể mấy ngàn đời nay mà hằng năm vẫn có người nô nức xông pha núi non hiểm trở để tới chiêm ngưỡng những gốc tích văn minh tối cổ.

Thờ-nhĩ-kỳ và Ba-tư cũng nhiều cảnh ngoạn mục như là các nhà thờ đạo hồi-hồi, các lầu đài dinh thất, các tư thất của đại-phủ-gia, từ mấy mươi đời mà vẫn còn giữ được. Tới xứ Ấn-độ thì không kể xiết những sự lạ lùng, muôn ngàn chùa thờ Phật, mà chùa có danh tiếng trong hoàn cầu thì tính tổng cộng có hơn một trăm cái. Giả thử người Âu-châu vào xem cũng tưởng mình ở trong cảnh tiên, cảnh phật, trong bụng hồ đồ rằng đời văn minh bây giờ chưa chắc đã làm nổi những công cuộc khéo lạ như vậy, huống chi là năm sáu ngàn đời về trước. Mỗi năm số người các nước Âu-châu sang Ấn-độ để xem những nơi có danh tiếng ấy tới hai ba vạn con người. Một nước mà có được nhiều người đến vãng cảnh, chẳng những được về vang cho mỹ-thuật tổ-tiên, song các công nghệ đời nay cũng nhờ đấy mà phát đạt, dân cũng thêm sinh đường lợi ra. Vì rằng

ai đã xuất của, xuất công mà đi du lịch như vậy là những tay đại phú gia cả, đi đến đâu mà lại chẳng chi tiêu, xem thấy gì lạ mà chẳng muốn mua để về sau di tích rằng trong đời mình, đi được những xứ này xứ nọ.

Bên Âu-châu có cù-lao Madère mỗi năm hơn 15 muôn người đến xem cảnh lạ.

Gần Ấn-độ có cù-lao Chà-và (Java), hằng năm có tám chín ngàn người đến xem. Xa Âu-châu đến đôi như Phi-luật-tân (*Ma-ni*), là một nước chỉ nhờ có phong cảnh tự nhiên mà năm nào số người đến du ngoạn kể có bốn năm ngàn.

Mặt bắc Phi-luật-tân, có cù-lao thuộc về nước Nhật-bồn. Người Âu-châu mà sang đến xứ này thì sự gì cũng lấy làm lạ, nào núi non xinh như nhờ tay người sắp đặt, nào cây cối xanh tươi, quanh năm mát mẻ, nào nhà cửa móng mẽ trông hình như là đồ trẻ con chơi, vì rằng làm tỉnh ở Nhật-bồn có núi phun lửa, cho nên sợ động đất phải làm nhà bằng giấy cho đỡ hại, nào các nhà công nghệ làm những hàng hóa để chở đi bán khắp hoàn cầu... Trước kia số người sang chơi Nhật-bồn tính có hơn hai vạn, song từ năm 1907 trở xuống thì số người đến chơi còn có một vạn 6 ngàn người, là tại rằng các nhà hàng cơm, các khách-sạn không biết chiêu lòn khách, dấn hay ngoạn báng người lạ, các cửa gò thì sanh sự làm khó khăn người ngoại quốc. Bây giờ mới biết hối. Va đang sợ rằng có lẽ mỗi ngày số người đến xem mỗi đám đi, như vậy thì thiệt thòi tới công nghệ, cho nên tại Nhật-bồn có lập một hội để sửa luật lệ phương tiện cho người ngoại bang vào chơi trong nước. Các nhà hàng cơm thì đã chỉnh đốn được nhiều, hai năm nay có nhà lịch sự chẳng kém gì những nhà ô-tên (Hotel) danh tiếng bên Âu-châu.

Thế mới biết rằng nước nào muốn cho nhiều người đến xem, chẳng những vì có nhiều cảnh tượng dị thường, song lại phải khéo giao thiệp, qui nê khách lạ, phải có chỗ lịch sự

cho người ta nghỉ ngơi, những cách ấy cũng như là cách cô-động cho ngoại-quốc tới nước mà làm thêm giàu, thêm danh tiếng cho.

Còn như bên Tào là một nước văn minh như đời xưa, phong cảnh đẹp cũng nhiều, mà các chốn dị kỳ cũng lắm, thế mà ở Âu-châu khi nào nói đến lại hình như có ý bỉ báng. Chẳng qua là dân Tào không biết cách lấy lòng người ngoại quốc, có khi xem thấy người Âu-châu đi qua thì tưởng là đi dò thám để chiếm cứ đất đai chi đây. Và lại làm tỉnh có đền đài thắng cảnh thì đàng cái hẹp hòi, cách vận tải khó, xe chẳng có, ngựa thì không, muốn đỡ mỏi phải dùng xe một bánh người đẩy chậm chạp quá, có nơi xa xuôi đi cả ngày đường chẳng có hàng quán gì để nghỉ chừa lâu có ai đến cố công chịu khó nhọc mà tới xem những chốn ấy thì là những ông hiền-triết, hoặc muốn đi tìm tòi các dấu tích văn minh đời xưa, hoặc là nhà nước phải đi để về làm sách cho thiên hạ xem. Những tỉnh dễ thông đồng như là Thượng-hải, Áo-môn và Hương-cảng thì lại cạnh vật đã sửa theo Âu-châu rồi. Chắc rằng về sau nước Tào đã đẹp xong dang Cach-mạng, các tỉnh đều được yên ổn ca thì cũng bắt chước Nhật-bồn mà sửa sang lại phong tục là làm cho tiện sự thông dong, ấy là một cách rất diệu để dụ bọn du lịch Âu-châu đến nước.

Xứ Đông-dương ta nhờ có nhà nước Bao-hộ, phở xá phong quang, nhà cửa vui vẻ, đường thuy thì có tàu sông biển, trên bộ thì xe lửa xe hơi, nên mấy năm nay người Âu-châu sang du lịch kể đã trót ba bốn trăm. Về phía nam xứ Cao-man có chùa Đê-thiên Đê-thích, các quan Tây thường gọi « Ruines d'Angkor » mấy năm trước không có sửa sang đến cho nên tồi tàn, vì đường đi khó khăn hiểm trở, bây giờ nhà nước đã sửa sang thành đường rộng rãi lại có xe có tàu đi đến tận bến chùa. Trong chùa mà có chỗ nào ngã hoặc sụp xuống đất thì sắp đặt lại như cũ, bởi

Mỗi nhà thơ aiấy theo đều có nhận mua nhật trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

cách
cho
thêm

vậy các quan Tây ở Đông-dương và các đại-phủ-gia Âu-châu đã thấy nô-nức đến xem.

Ngoài Bắc-kỳ ta về miền Quảng-yên có các cũ-lao Cửa-lục (Baie d'Along) phong cảnh tự nhiên mà ai thấy cũng tưởng như có tay người tô điểm, ngồi dưới tàu dạo chơi chung quanh thì không đâu còn thanh tao qui địa bằng. Về mặt Lạng-son có Đông-dăng Kỳ-lừa là nơi xưa nay vẫn có người đến xem. Các tỉnh khác chắc rằng cũng còn lắm nơi nên cõ-động cho các nước biết đề càng ngày càng nhiều người du lịch tới.

Cách cõ-động ấy nhà nước Đại-pháp đã nghĩ đến từ lâu rồi cho nên số người đến vãng cảnh Đông-dương nay mới có đợc ba bốn trăm. Mấy năm nay lại nhờ có xe lửa tiện cho người ở Bắc-kỳ đi Vân-nam, và hiện cả cho người đã qua Vân-nam cũng muốn xuống xem Bắc-kỳ. Trong vài năm nữa hệ đờng xe lửa đã suốt Hà-nội đến Saigon thì chắc rằng các miền Trung-kỳ cũng có người năng qua lại. Và lại ở bên Đại-pháp hiện bây giờ có một hội gọi là « Touring-Club » cõ-động ở Âu-châu giùm cho xứ Đông-dương ta, thì chắc rằng chẳng bao lâu nữa cũng thành ra một nước về vang ở cõi Viễn-đông này.

CÔNG VĂN LỤC LỤC

(Documents Officiels)

TỔNG-THỐNG TOÀN-QUYỀN CHÍNH PHỦ

(Actes du Gouvernement général)

LỜI-NGHỊ

(Cải lương các ty, các sở tại Đông-dương)

Tableau B (tiếp theo)

Cấp mới:

Thơ-ký-thông-ngôn thiết-tho
hạng-tư : 660 \$

Cấp cũ:

1^o Thơ-ký thông-ngôn
thiết-tho hạng nhì thuộc
ngạch Khâm-sứ Trung-kỳ . . . 660 \$

2^o Thơ-ký thông-ngôn
thiết-tho hạng nhì thuộc
ngạch Khâm-sứ Bắc-kỳ . . . 660 \$

3^o Thơ-ký thông-ngôn
thiết-tho hạng nhì thuộc
ngạch Khâm-sứ Cao-man . . . 660 »

4^o Thơ-ký thiết-tho hạng
nhứt thuộc Phan-ty và các
Trường-bổ Nam-kỳ 660 »

5^o Thơ-ký thiết-tho hạng
nhứt sở Tài-chánh 660 »

6^o Thơ-ký thiết-tho hạng
nhì sở Kho bạc Đông-dương . . . 660 »

7^o Chánh thơ-ký hạng tư
sở Thương-chánh 660 »

8^o Chánh thơ-ký hạng tư
sở Tạo-tác 660 »

9^o Chánh thơ-ký hạng tư
sở xe-lửa đưa bộ-hành thuộc
sở Tạo-tác 660 »

10^o Thơ-ký thiết-tho hạng
nhứt sở Giáo-nghiệm-nhon-
thần Nam-kỳ 660 »

11^o Thơ-ký thiết-tho hạng
nhứt thuộc ngạch chung
Nam-kỳ về Toàn-quyền-phủ . . . 660 »

12^o Thơ-ký thông-ngôn
thiết-tho hạng nhì thuộc
ngạch chung Bắc-kỳ về Toàn-
quyền-phủ 660 »

13^o Thơ-ký thông-ngôn
thiết-tho hạng nhì về phần
thơ-ký thông-ngôn annam
tại Kouang-tchéou-wan . . . 660 »

14^o Thơ-ký thiết-tho hạng
nhứt sở Trường-thuế thuộc
ngạch Nam-kỳ 660 »

15^o Thơ-ký thiết-tho hạng
nhứt sở Trường-thuế thuộc
ngạch Bắc-kỳ 660 »

16^o Thơ-ký thông-ngôn
thiết-tho hạng nhì thuộc
ngạch Khâm-sứ Laos 660 »

Cấp mới:

Thơ-ký-thông-ngôn thiết-tho
hạng năm 600 \$

Cấp cũ:

1^o Thơ-ký thông-ngôn
thiết-tho hạng ba thuộc
ngạch Khâm-sứ Trung-kỳ . . . 600 \$

2^o Thơ-ký thông-ngôn
thiết-tho hạng ba thuộc
ngạch Khâm-sứ Bắc-kỳ . . . 600 \$

3^o Thơ-ký thông-ngôn
thiết-tho hạng ba thuộc
ngạch Khâm-sứ Cao man . . . 600 »

4^o Thơ-ký thiết-tho hạng
nhì thuộc Phan-ty và các
Trường-bổ Nam-kỳ 600 »

5^o Thơ-ký thông-ngôn
thiết-tho hạng nhì thuộc
Niết-ty 600 »

6^o Thơ-ký thiết-tho hạng
nhì sở Tài-chánh 600 »

7^o Thơ-ký thiết-tho hạng
ba sở Kho-bạc Đông-dương . . . 600 »

8^o Thơ-ký hạng nhứt sở
Thương-chánh 600 »

9^o Thơ-ký hạng nhứt sở
Tạo-tác 600 »

10^o Thơ-ký hạng nhứt sở
xe-lửa đưa bộ hành thuộc
sở Tạo-tác 600 »

11^o Chánh-thơ-ký hạng nhì
sở Kiểm-làm 600 »

12^o Thơ-ký thiết-tho hạng
nhì sở Tân-đảo và Giáo-
nghiệm-nhon-thần Nam-kỳ . . . 600 »

13^o Thơ-ký thiết-tho hạng
nhì thuộc ngạch chung Nam-
kỳ về Toàn-quyền-phủ 600 »

14^o Thơ-ký thông-ngôn
thiết-tho hạng nhì thuộc
ngạch chung Bắc-kỳ về Toàn-
quyền-phủ 600 »

15^o Thơ-ký thông-ngôn
thiết-tho hạng ba về ngạch
thơ-ký thông-ngôn annam
tại Kouang-tchéou-wan 600 »

16^o Thơ-ký thiết-tho hạng
nhì sở Trường-thuế thuộc
ngạch Nam-kỳ 600 »

17^o Thơ-ký thiết-tho hạng
nhì sở Trường-thuế thuộc
ngạch-Bắc-kỳ 600 »

18^o Thơ-ký thông-ngôn
thiết-tho hạng ba thuộc
ngạch Khâm-sứ Laos 600 »

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua như trình Lục-tính-tân-văn giùm

NAM-KY SOÁI PHỦ

Gouvernement local

Nghị định :

NHÂN THỨ BA

Về quyền phép và phận sự của các làng

Điều thứ 43. — Dân các làng có rừng đều đặn phép hưởng dùng cây cối trong mấy dặm rừng không cấm ở trong địa phận làng mình. Vậy thì mỗi năm phải định từ phần mà cho phép dân làm cây ngoại lệ mà dùng về việc nhà, việc làng, việc cúng mà thôi thì khỏi đóng thuế. Dân tế cũng đặn làm cây nội lệ hoặc là đóng thuế nhẹ tùy theo việc, song nếu muốn làm cây nội lệ thì buộc phải có phép của sở Kiểm-lâm cho phép trước, theo ý hiệp của quan Tham-biện. Việc dân làm cây như vậy thì phải do theo cách thức trong việc trồng cây mà làm cho phải phép theo lời chỉ dẫn của sở Kiểm-lâm, và hương chức phải bảo lãnh.

Điều thứ 44. — Việc mục dầu, cây chai, đốn tre, đốn mây và hết thảy các thứ huê lợi nhỏ mọn trong rừng thì đều để cho các làng có rừng trong phần rừng đã cho làng hưởng dùng theo điều trên đây không cần chi phải có giấy phép riêng đã định nơi điều thứ 4. Cũng đặn làm các món ấy trong mấy sở rừng cấm song phải có phép riêng của sở Kiểm-lâm cho. Việc làm các món đồ ấy thì nếu có tiện thì thường phải phân định trước cho có phần có lớp. Khi nào đem cái món đồ ấy, mà bán thì phải đóng số tiền thuế đình trong bản chữ B. đình theo lời nghị này về các việc huê lợi làm trong rừng không cấm hay là số tiền thuế của quan Tham-biện và sở kiểm-lâm hiệp nhau mà định về các huê lợi làm trong rừng cấm. Các làng phải làm khai biên tên mây, người bán dầu, chai, củi, tre, mây, vãn vãn... mà nạp cho quan Tham-biện chủ tỉnh và cho sở Kiểm-lâm.

Điều thứ 45. — Cho đặn bù lại các việc mình đã đặn hưởng dùng thì các làng có rừng phải chịu các ngày

công sưu của Hội-đồng địa hạt định đặn mà làm và tu bổ những đường hay là kinh trong rừng và làm các công việc có ích lợi về việc rừng theo lời thanh tự của sở Kiểm-lâm và đã có quan Tham-biện chủ tỉnh phê chuẩn mỗi năm. Quan Tham-biện sẽ cho sở Kiểm-lâm biết, mỗi năm có đặn mấy ngày công sưu để dùng mà làm công chuyện về việc rừng và giúp sức cho sở ấy trong việc dùng mấy ngày công sưu đó.

Điều thứ 46. — Hương chức phải dùng hết các quyền phép đã ban cho mình mà phụ giúp trong việc xem sóc gìn giữ y theo lời dạy của các quan Tham-biện và các viên chức Kiểm-lâm. Phải phụ giúp với các viên chức ấy mà xem sóc các sở rừng cấm, bắt những người vi lệ định, tịch các món đồ tang và phúc bầm cho quan Tham-biện hay biết những việc thuộc về việc gìn giữ rừng hầu người bày tỏ lại cho sở Kiểm-lâm.

Khi có lửa phát cháy trong rừng bởi người ta cố ý đốt hay là bởi sự rủi ro thì hương chức phải qui tụ dân đến chỗ cháy và ráng hết lực mà chữa lửa, nếu không thì quan Tham-biện sẽ chiếu theo lời quan Kiểm-lâm chủ quận rừng ấy mà định bãi tạm quyền hưởng dùng huê lợi rừng đã ban cho làng mình. Phải giúp các viên chức Kiểm-lâm đặn mà tìm cho ra duyên cớ việc lửa ấy và bắt mấy tên vi phạm. Sẽ cấm không cho súc vật đi đến trong chỗ khoảnh cháy ấy trong hạng 5 năm.

Điều thứ 47. — Việc làm rẫy, nghĩa là đốt một khoảnh rừng đặn mà trồng lúa tạm thì phải có xin phép riêng và làm trong mấy phần rừng quan Tham-biện đã có bản nghị cùng sở Kiểm-lâm mà định trước rồi.

Điều thứ 48. — Không đặn khai phá rừng mà làm rẫy nếu không có lời nghị của quan Nguyễn-soái bản cùng Hội-mật-nghị làm ra mà cho phép. Khi nào có tờ phúc bầm sở Kiểm-lâm và ý tưởng cho đủ có của quan Tham-biện thì mới đặn cho phép ấy.

Nếu như là đất khẩn đặn mà làm

rượu làm rẫy mà nhằm đất rừng thì phải khai phá lần lần và phải trồng lúa liền theo chỗ không đặn khai phá hơn một phần năm sở đất khẩn ấy mà một phần năm ấy chưa có trồng lúa cho hết. Nếu không tuân theo vậy thì mấy phần đất không có trồng lúa đều phải trả lại cho Nhà-nước.

VẠN QUỐC TÂN VẤN

(Télégrammes)

ĐIỀN TÍN HỒNG-KÔNG

Nhiều do, 25 février.

Luật phân thảy tại xứ Mississippi Mỹ-Quốc. — Dân chúng tại xứ Mississippi bắt đặn một tháng mọi đen vì tội sát hại một ông quan, họ trói nó vào thùng cây chẻ đầu lửa mà đốt. Lửa cháy dứt giây, thùng mọi mang quần áo đang cháy mà chạy chết. Bà tánh rước theo nó và rước và bắn nhào chết, họ bèn lượm xác nó quăng, vào lửa cháy ra tro mát.

ĐIỀN TÍN HAVAS

Paris, 7 mars.

Pháp-quốc. — Có chỉ-dụ châu phê lời nghị ngày 24 décembre 1913 cải lương cách dùng con niêm và giấy tin-chỉ tại Đông-dương.

Paris, 12 mars.

Trung-quốc. — Năm trăm ăn cướp, cướp móc và đốt nhà bá tánh tại xứ Lanhokon trong tỉnh Hồ-Bắc. Nhiều nhà lò của Huê-ký và Tây bị cháy; ăn cướp lấy súng, đồng thuốc đạn kéo về núi.

HƯƠNG TRUYỀN

(Echos)

Kẻ may người rủi

Không phải bày ra máy hay vất khéo mà làm nên vạn-hộ đầu, vì vất khinh hình trọng.

Người bày ra đôi giày có bánh xe để chạy chơi trên nước đặc cũng lợi được 15 triệu quan tiền.

Người Harvey Keneky bày đặt sợi giấy cột giày *bot-chin* lời được 12 triệu quan.

Người kia coi theo kiểu trong bức tượng Pompei mà bày ra cây kim gút có gài đầu thì lợi được 50 triệu quan.

Người Charles Bourseul trong năm 1855. bày vẽ cái giày thép nói, mà số phận nghèo nàn đến chết.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình **Lục-tỉnh-tân-vấn** giùm

Người Michaud bày ra cái xe máy đạp tới giờ, phải bị nhiều đòn gian truân mà thác.

Người Frédéricie Sauvage bày ra cái chun vịt tàu, mà ông vô đoan bạc phận bị lao tù, nhà cửa ngã nghiêng, ròi ra điền cuồng tới chết.

Coi cánh tai mà đoán tánh người

Tai nhỏ mà đều đặn là dấu chỉ người có trí hóa mẫn thiệp.

Trái tai mà to thì là người hảo tâm.

Tai rộng rãi và mỏng là người yếu đuối, không có chí khí anh hùng.

Tai đẹp mà dài thông xuống là người ích kỷ, hay ra chuyện vô lối.

Tai đỏ hồng hồng, dày và nóng là người có tánh ham vui phóng túng.

Tai cụt dày và méo mó như nấm meo là người bất hạnh.

Tai rộng mà xếp sát vô da đầu, lại trái tai huột ra phía trước thì là dấu chỉ người ấy ngày sau sẽ phát phi.

Mập ú liêu ú liêu !!!

ĐÔNG-DƯƠNG THỜI SỰ

(A travers l'Indochine)

Giá bạc (Taux de la piastre)

Table with exchange rates for various banks like Hạng bạc Đông-Dương, Hạng Hồngkong, Hạng Chartered Bank, Kho Nhà-nước.

Giá lúa 2 \$ 40

SAIGON

Ty người bản quốc giúp việc Chánh-phủ. — Chánh phủ mới trí cử một phái viên như sau đây:

- Ông Quesnel, Tham-biện hạng nhất làm Hội-trưởng.
» Krautheimer, Tham-biện hạng ba làm nghị-viện
» Dương-v-Mên, hội đồng quản-hat làm nghị-viện
» Colombon, Tham-biện hạng năm
» Caire, Tham-biện hạng năm
» Phan-v-Tươi, Đốc-phủ sự
» Nguyễn-v-Tri, chánh-thơ-ký hạng nhất nghị-viện

Hội này sẽ nhóm theo lời ông Hội-trưởng mới tới đặng mà xét lại cho kỹ coi lời nghị ngày 29 décembre 1913 sáp-nhập các ty các sở vào ty người bản quốc giúp việc chánh-phủ Đông-dương cách nào nên thì hành tại Nam-kỳ.

Hội này cũng sẽ tru nghị mà cải lương các lời nghị ngày 14 décembre 1905 và 23 février 1906 về việc trí cử các hàng huyện hàng phủ và Đốc-phủ-sứ trong Nam-kỳ.

Ông Colombon sẽ làm tư-thơ và có quyền bàn luận.

Thi thơ kỳ. — Đến ngày samedi 4 avril 1914 5 giờ chiều tại dinh quan xá-tay Saigon sẽ mở hội thi đặng chọn một người thơ kỳ học tập bản quốc.

Những người vào chịu khảo hạch thi phải ít nữa là đặng 18 tuổi đến 27 tuổi và đơn xin vào chịu khảo hạch đều phải có dính theo các giấy tờ như đây:

- 1° Giấy khai sanh,
2° Giấy sao lục tiền án,
3° Giấy tánh hạnh,
4° Giấy chứng của quan thầy thuốc rằng mình khương kiện.

Những đơn sẽ thâu cho đến 5 giờ chiều ngày thứ năm 2 avril.

Giấy biên các bài thi đã đề tại phòng quan Hiệp-lý nơi dinh xá-tay.

Lời rao. — Nhon dịp an lễ khai-thị chợ mới tại thành Saigon, thì các ty và các sở sẽ đặng nghỉ ngày thứ hai 30 mars này.

Nhưng vậy mà các viên quan, các người làm việc và các lính tráng có xin đơn ứng thi tiếng phương đông sẽ phải trụ đến trước hội khảo-hạch ngày đó là ngày mở hội khảo thí.

Các lễ của hội tương-tế. — Nếu các bang chệch và người annam cùng sở thành phố đang phần chần lo sửa soạn dọn dẹp chưng bồng đưng cộ, thì hội tương-tế lại chẳng lo dọn dẹp các cuộc chơi trong chợ cho các nhà buôn và chợ phiên sao (Ngày 28 mars 1914. Từ 5 giờ chiều thứ bảy cho đến sáng ngày chúa nhật rồi từ 5 giờ chiều chúa nhật cho đến 2 giờ sớm mai thứ hai, thì thiên hạ đến coi chơi và mua đồ đặt hàng hóa bán rẻ hơn ngày thường.

Có nhiều bà đầm ra đứng bán mà giúp kiếm lời cho hội nữa.

Bán các đồ ăn rất mỹ vị, trái cây, café, rượu đủ thứ cho các quan khách nhàn du ẩm bụng khoẻ khoản không mệt, cũng có bán bông, bán giấy cắt nhỏ để vải chơi cùng nhiều thứ đồ chơi rất đẹp lắm.

Thật là vui lắm, đẹp đẽ lắm; tốt lắm, chẳng

khác chi như Hội Tân-vương, thiệt ít khi được dịp vui như vậy.

Lục-châu quản tử rắng lên mà coi chơi cho biết.

Nay người ta đương làm rần rần rõ rõ, đúng ngày mở hội hãy đến mà coi!

Kỳ ngày đặng phép chống án tòa-trên tại các thuộc địa.

— Tòa Tam-pháp mới xử ra một vụ về việc chống án Tòa trên rằng cách chống án thì y ngày kỳ đầu các thuộc địa hay là bên Chánh-quốc cũng vậy, nên muốn chống án về Tây nơi Tòa Tam-pháp thì luật kỳ nội trong ba ngày chẳng, kể từ ngày tòa lên án bằng quá ba ngày thì chẳng đặng phép chống án, mà khi chống án thì người phạm phải đến tại phòng quan điền án tòa trên mà kỳ tên song một hai khi nhà nó ở xa thì làm sao?

Như bên Pháp-quốc có thể thông tin mau đẻ hơn thì luật này không có đều chi rắc trở bất tiện, mà các thuộc địa thì sẽ không đặng phương tiện như vậy được, đầu mà bị ở trong tù, chống án không kịp, thì cũng cứ theo luật.

Giã như có một tên kia ở tù dưới Baclieu còn tòa chống án ở Saigon thì nó chống án sao kịp mà nó có cho trường tòa hay rằng nó muốn chống án mặc dầu, cũng không được.

Nhưng mà nay tòa Tam-pháp đã định rằng khi có việc như vậy xảy ra, vì đường xa chống án không kịp phải trễ kỳ, mà nếu nó đã có cho trường tòa hay nó muốn chống án, thì phải dung chế cho nó chống án được.

CAO-MAN QUỐC

Cuộc thiêu ông vua Sãi. — Cuộc làm

lễ thiêu vua Sãi, đã giải thi hôm ngày 3 octobre năm ngoái, sẽ khởi sự ngày 19 mars năm nay. Tuy vậy định ngày giờ này chưa chắc được mà bất quá có xê xít thì trong tám ngày qua lại trước sau đó mà thôi. Lễ thiêu này là một lễ lớn hơn và trọng hơn hết các lễ trong xứ này. Vì lễ thiêu ông vua Sãi thì dọn theo lễ thiêu các vị vương đế vậy. Cái đền thiêu vua Sãi thì kém hơn đền thiêu vua mà trọng hơn đền thiêu các vị Thái-tử, các bà Mẫu-quốc hay là các bà Hoàng-hậu đã bị-trần. Đền thiêu vua Sãi nay cất cũng nhằm một chỗ với đền thiêu Hoàng-lân khi trước, khác nhau chút đỉnh mà thôi. Cuộc an lễ thiêu này dọn dẹp một cách đẹp đẽ tốt lắm.

Đầy hề xong cuộc lễ thiêu rồi, thì nội tháng avril sẽ có tiền cử ông khác lên kế vị cho vua Sãi. Chờ sau khi ông Sangharéache Téang giải thi rồi, thì thiên hạ đều đi-nghị nhau cho là khó mà kiếm được người kế vị cho vua Sãi vì ngài là một đấng phơn từ hiền hậu khôn ngoan và thông thái lắm. Tuy vậy mà nay cũng đã định sẽ cử người kế vị khác.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-vân giùm

Việc chọn cử vua Sãi thì là các hòa-thượng các chúa của dân Cao man, hoặc ở trong xứ, hoặc ở ngoài xứ, hoặc ở Nam-kỳ, Battambang và Stung-Treng đều được đến bỏ thăm.

Các hòa-thượng này đều trụ lại tại Nam-van mà trai giải trong tám ngày cũng như các giám mục mà lo chọn cử Đứ-giáo-hoàng vậy. Chừng đó có 3 người ra dự cử mà chẳng phải là lo lắng gì hết. Hễ là trai giải rồi bèn tránh đi. Mà cũng có phe đảng họ nói dùm cho. Chừng nào chọn lựa xong rồi. Người nào có tham nhiều thì được. Vua phong cho làm vua sãi, mới đây đã có nhiều ông hòa thượng ở xa trên xứ Mọi và miền Stung-Treng đã đến tại Nam-vang rồi. Số các hòa-thượng các chúa đến mà tiếng cử chắc cũng trên một ngàn.

Đề chừng nào cử xong rồi bèn quán sẽ tiếp theo cho chư khan quan nhân làm.

HÀNỘI

Một chỗ trừ khi giải. — Hôm ngày thứ bảy 7 mars tại Hà-đông, lính đến xét nhà bắt 2 tên Annam và lấy 2 cây súng tiểu thương 1 lòng có động nạp thuốc đạn. Sở tuần cảnh cũng đã xét được nhiều thuốc đạn nữa.

Khi trời. — Từ hôm 7 mars đến nay tại Hanói nóng nực lắm

Sở tuần cảnh chương trình
(Rapports de la Police)

SAIGON

Việc con sãi mà rừ nổi canh. — Tên Nguyễn-vân-Yên làm thợ rèn ở hãng Graf-Jocque thường hay tới lui chuyện vãn với một nàng con gái kia thì lấy làm vui lắm. Còn Đàng-vân-Cu làm cặp rừ coolie sở ông Bossard và ông Mopin thì muốn góm nàng ấy một mình nên san lùng tạt đồ không bằng lòng tên Yên. Tên Cu bèn dùng tên Yên cũ bợ cũ bắt rồi Đáo Yên đi kiếm nơi khác xe tở chấp mới, mà Yên cũng vậy không thêm nghe lời nó báo.

Hôm tối 7 mars Cu và 3 tên Annam theo giúp nó, đôn Yên nơi góc một cái đường kia mà chém Yên. Yên bị lát đầu và bần tay trái ngón út bị đứt hết nửa, nên Yên phải chớ vô nằm nhà thương Cholon. Cu bị bắt rồi, còn 3 thằng a tưng với Cu, lính còn đương kiếm bắt.

Bọn khoét vách. — Hôm đêm 9 mars bọn đạo tặc nhỏ không biết vô nhà tên chệch Đư-anh-Hậu thuộc bộ độn Luan-lam việc tại hãng Boucherie và lấy các đồ đạt xin kể ra sau đây :

1 cái mào, 2 cái nón đen, 1 đôi vòng mây có cán vàng, 1 cái đồng hồ vàng, 1 sợi giây chuyền xi vàng, 1 cái ống điều binh, 1 cái hộp có đựng các thứ giấy, 3 cái giấy bạc 5 đồng, 8 cái giấy bạc 1 đồng, 5 bộ quần áo hàng và 3 cái nĩa vàng.

Nhà bị án trộm này ở đường thủy-bình môn bài số 197. Máy bơm này khoét tấm vách sau nhà bếp kê bên căn phố không mà chun vô nhà

Nguyễn-vân-Chánh làm tài-công dưới chiếc xà-lúp Cygne, ở đường hẻm Pellerin sẽ bị giải lên tòa vì tội lấy một cái ống hút giá đáng 9 đồng bạc của chệch Đàng-Khoi chủ tiệm thuốc a-phiện ở đường vannier m n bài số 38 và lại đánh tên chệch An-hải làm công cho chệch Đàng-Khoi. Dữ không ! thiệt là ông hạng !

Nguyễn-vân-Chả coolie xe kéo số 1004 kéo lại bót (poste) một người say rượu tên là Nguyễn-vân-Vang. Lính đem tên Vang vào nghỉ trong khám đợi chừng ông men xuất cốt rồi mới thả.

Chệch Trần-Xuân 48 tuổi, phước-kiến, ở đường Gocong môn bài số 39 đến khai rằng đưa con nuôi của nó tên là Lý-Hoa 14 tuổi, ốm, vóc trung trung, mặt dài có một cái theo nơi cổ bên tay tả, đã đi mất hôm ngày 26 Février rồi. Đó thật là quả quạ nuôi tu hú không sai !

Một người đôn bà Annam 23 tuổi, đang bị lính kiếm bắt về tội lấy quần áo giá đáng 6 đồng và sang đoạt 1 đôi bông tai vàng giá đáng 3 đồng rưỡi của Đàng-vân-Có 24 tuổi, bán quán ở đường hẻm chaigneau.

Lính đang kiếm bắt một tên đầu nậu cho mượn xe kéo về tội chọt quần áo và 5 hột nút vàng giá đáng 23900 đồng của Nguyễn-thị-Lai ở đường số 23.

Nguyễn-thị-Liêu 84 tuổi ở tại xóm-lá đem trình tại bót (poste) Vĩnh-hội một đứa nhỏ nên 9 tuổi, đứa nhỏ ấy khai rằng cha mẹ nó bỏ nó tại Nam-vang, nó bèn quá giang ghe về Saigon đương theo mẹ nó mà nó kiếm mẹ nó không đặng. Ông có cho thị-Liêu được phép nuôi đứa nhỏ này cho đến khi nào cha mẹ nó đòi thì phải trả lại.

THẢO LUYỆN CUỘC
(Les Sports)

Đấu cầu (đá churen)

Tụi xec đấu vượt với tụi Giadinh (annam)

Chiều chúa nhật 15 mars tụi xec đấu cầu với tụi Annam Giadinh tại vườn Bờ-rô nơi Giáo-trường.

Tụi trời vãn vũ mà thiệt là phải thời đấu cầu, gió thổi ra rao mát mẻ lắm, nên thiên hạ tây, nam, chạ, chệch đến đứng vòng giáo trường mà coi thiệt là đông vô số.

Tụi Giadinh Đông-sĩ mười một vị : M. Luân giữ gôn ; M. Thơm giáo-dầu đứng hậu tập bên hữu ; Trung quân thì có MM. Nhung, Trường, Hộ ; tiên-phương thì là MM. Hậu, Thông, Thân, Kính, Cường. — M. Kropf lãnh phần học trận — Bất thâm thì tụi xec bị đứng phía ngay mặt trời giời.

Khi vị lược trận ra hiệu lệnh tranh đấu thì tụi xec áp vậy cầu đâm vào gôn tụi Giadinh mà nhờ có M. Luân cản trở rước đá. Từ đó thấy rõ tụi xec quyết thắng thôi.

Tụi Giadinh lựa cầu qua gôn tụi xec mà chư vị hậu tập xec ngăn đá vọt tước ra góc (corner) phía tụi Giadinh, bị hậu tập Giadinh đá trở về phía tụi xec song chư vị tiên-phương đá mạnh quá nên cầu văng xa không vô lưới bên xec mà bị người giữ gôn xec đá trở qua rồi chư vị tiên-phương xet bồi luôn lọt vào lưới tụi Giadinh.

Vị tiên-phương cánh hữu Giadinh làm lỗi nên vị lược-trận cho tụi xec để cầu ngả lưới tụi Giadinh mà đá vào gôn. Từ đó tới khi xả hơi cầu cứ lăn vào bên phía lưới tụi Giadinh hoài, coi với tụi Giadinh sút sức nhiều, và không được tề chỉnh, trung

quần với vị giữ gôn một lần song nhờ M. Luân đá một cái rồi M. Nhung tiếp luôn nên cầu văng ra xa. Kế các vị tiên phương bồi luôn đem cầu qua gần gôn xec mà bị hậu tập xec rước đá trở lại bên gôn Giadinh, chư vị hậu tập và trung quân Giadinh áp lại ngăn cản bên lâu mà cũng không khỏi cho cho tụi xec đá lọt vào gôn lần thứ hai rồi cũng bị vậy mà tụi xec đá lọt vào gôn hai lần nữa tổng cộng tụi xec 4 point, tụi Giadinh 0.

Trong lúc nghỉ xả hơi thì tụi Giadinh tụ nhau lại đường như toan liệu chừng nhau đổi cách đá, vì tụi xec lạnh lùng lắm.

Mà quả như thế, vì lược nhì nhập trận coi tụi Giadinh hơi khá nhiều, đá hay, nhảy le, cầu lọt vào lưới xec được một lần. Thiên hạ vô tay vào trời. Song le nhứt dĩ trâm tây trời đã tắt quán, khó cho Bồn-quán đo thắng tình hình, mà đồ số lại thì tụi xec 6 gôn, tụi Giadinh 1 gôn.

Nay xin lỗi chư khan quán cho phép Bồn-quán luận hơn thua với tụi Giadinh vài điều : Như tụi Xec thì không luận làm chi, vì nghề đá cầu của họ rất rành, song có chơi mạnh tay một thì, mà việc đấu cầu phải vậy mới được. Còn về phần tụi Giadinh thì M. Thơm đứng hậu tập thiệt là uổng lắm, Bồn phần mình làm giáo-dầu thì phải đứng hàng tiên phương, mới nhằm chỗ hơn. Ai ai cũng biết M. Thơm mà đứng hậu tập thì là vô song địch rồi, vì đủ can đảm, đủ sức mạnh mà tiếp đấu, đã vậy mà lại lẹ lả, ba đều giới ấy phải đứng tiên phương thì qui hơn. Chớ nên bắt chước cách phân bình của người tây, vì người annam mình cho cần yếu sức lắm, không thể chia đung cho nổi. Chiều chúa nhật 8 mars, đã thấy rõ như vậy rồi, hồi M. Thân trung tiên-phương thì rõ, bị người tây đứng gần lẩn hoài. Phải chọn người có đủ sức mà chịu lẫn thì mới thắng nổi, nếu đứng tiên phương mà nhỏ thỏ yếu ớt, chằm chập thì khó rước cầu đá qua phía bên nghịch đặng. Và lại chư vị tiên phương chiều chúa nhật 15 mars có sơ một điều rất quan hệ là sao cứ day mặt qua gôn mình hoài, như cầu tụi mình đá tới mà mình mắc day trở mình thì đã bị chúng hốt đá rồi, làm sao trở chon cho kịp, và lại lúc gấp rút đã bật trở về gôn mình mới là rồi cho (như chiều chúa nhật 8 mars vậy), hoặc cầu cứ lăn quần lối churen tiên phương hai đàng hoài, thì là đều một vô ích, còn chư vị trung-quan thiệt khá, chư vị hậu tập thiệt đáng khen.

Vị giữ gôn thì là dặng dĩ cang dặng mà thiếu mưa, thua kế, phải rưng rưng nhìn trình tây họ hay luận việc đấu cầu hoặc đi đến phòng sách mà lục soạn sách dạy cuộc đấu cầu mà xem cho rõ.

Bồn-quán đã nói trên đây tụi xec chơi mạnh tay, phải vậy, vì nghề đấu cầu không khác nào như nghề đập sắt, mới tập không quen phải đập nhận tay luôn.

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Cuộc thảo luận nó làm cho người đặng mạnh mẽ mà lại được cang đảm là đều làm cho dân tộc khương kiện. Bởi vậy Bồn-quán xin chức vị Gia-định chớ phiền đề cho Bồn-quán luận hơn thua mà điều đặc nhau vì Bồn-quán không có ý chê bai hoặc ghét bỏ đâu, Bồn-quán rất vụ tất chức vị Gia-định làm muốn cho nên việc, vì chuyện mình thì quán chuyện người thì sáng, trong lúc

đang mê đầu người ngoài thấy rõ các điều sơ lược hơn người trong cuộc.

Thiên hạ đi coi ai ai cũng khen tụi Gia-định, ấy là cuộc *sở kiến* lược đồng với Bồn-quán. Phải rằng chớ ngã lòng, hằng ngày luyện tập luôn, trước là cho đặng thân thể khương kiện, sau là sẽ sanh con cháu được vạm vỡ luôn.

Hề chỉ công mài sắt thì chầy ngày nên kim!
La Moukèrè

PHÁP HÓA HỘI

(Alliance française)

Dân annam tiến hóa thế nào

Hội nhánh Pháp-hóa-hội tại Marseille trong ngày 28 janvier 1914, có mời các quan nhóm tại bát-học- viện mà nghe ông Gourdon giám-đốc học-chánh Đông-dương duyên-thuyết về dân annam tiến hóa thế nào, thuật lại các việc xưa nay và cuộc tang thương của nước Đại Nam.

Khi các quan tề tuơ đủ mặt thì ông Hội trưởng đứng dậy chào mừng ông Gourdon, thì kể đó ngài khi sự diển thuyết. Ngài dùng tiếng nói tâm thường rõ ràng mà thuật rằng dân annam vẫn nguyên do khi trước ở các miền mầu nhiệm Á-đông, lần lần đem nhau xuống mé biển đánh đuổi tàn diệt các dân bần thổ mà dành chỗ ở, sau lại bị chệch ở hướng bắc xuống chiếm cứ mà cai trị, bắt dân annam làm nô-lệ 1000 năm, nên nay dân chúng hỏi còn giữ dấu tích trong thói tục, trong lời nói.

Ông Gourdon lại thuật việc mở hồ hai nước (là nước Langsa với nước annam), giao thiệp thuở ban sơ: số là khi ấy nhờ các thầy giảng đạo Thiên-chúa như là ông Bá-đa-Lộc xá thân mà cầu lợi và cầu thể thần cho quê hương mình, nước Langsa với nước annam đặng quen biết nhau, mà vua



ESPOIR

MƠ TƯỞNG....

Tôi cũng vậy, ngày nào tôi làm được thầy thông, thầy kỹ tôi sẽ mua thuốc BASTOS mà hút!

44. — FEUILLETON DU 19 MARS 1914 (317)

TRUYỆN BA NGƯỜI NGU-LÂM PHÁO-THỦ

TIỂU-THUYẾT LANGSA

CỦA ÔNG ALEXANDRE DUMAS CHA ĐƠN ĐẠ

XXIV

(tiếp theo)

— Vậy chớ người ta nói chuyện với ông mà ông không nhớ mặt hay sao?

— Dạ, nhớ, người ấy da mặt nám, râu đen, mắt đen coi bộ là người quờ tặc.

— Phải nó rồi, nó cứ đeo đuổi theo báo hại tôi hoài, còn lão già lùn đó ông có biết mặt chẳng?

— Dạ, lão già lùn quả chẳng phải là người quờ tặc vì lão không có mang gươm, coi trong đám thì lão như không.

— Chắc là quân nó bệt. Cha chả lấy làm

khờ não cho cô Bô-na-xơ biết, là đường nào trời phạt ôi!

— Mà cậu đã hứa cùng tôi không hở mọi chuyện này.

— Ở phải, tôi là người quân tử chẳng hề nói sai lời đâu mà ông hông ngại.

Đạt-ta-nhân nói rồi liền bỏ mà đi xuống đò, trong dạ bâng tưng bâng nghi; đoạn nghĩ trong lòng như vậy: Chớ chỉ lúc này có bạn hữu tôi ở đây thì có lẽ sẽ tìm ra mối, mà không biết đặng ngày nay họ ra thế nào, cha chả lấy làm khổ tâm dữ a!

Hồi đó đồng hồ gõ 12 giờ Đạt-ta-nhân tỉnh trở lại đi kiểm hệ-đồng Ba-lân-sê. Tới quán nào thấy còn thấp đèn đều kêu cửa vô lựt kiểm mà chẳng thấy Ba-lân-sê.

Tới quán thứ sáu thì Đạt-ta-nhân nghĩ rằng mình đã bảo nó sáu giờ sáng ra cửa đợi mình, chừng này mới nửa đêm chuyện gì đi kiểm nó vô lờ.

Và lại Đạt-ta-nhân nghĩ rằng cũng nên ở lần quần lối đây họa may việc của tỉnh nhơn mình có lỗi mới tề mới gì ra chăng. Cho nên khi đến quán thứ sáu anh ta bèn dừng chơn lại đó, biểu bảo-tử đem rượu chác hạng nhứt vào góc tối ngồi uống rượu mà dò tình hình. Tề ra vô ích, vì sắp uống rượu ấy tỉnh những dân làm công làm mướn cùng là nô bệch lối xóm trư nhau đến quán mà uống rượu, thề thốt vang rân, cãi lầy om sòm, mà chẳng thấy nói chi đến việc họa hại của tỉnh nhơn mình. Nên anh ta uống hết rượu rồi ngồi ngủ ngày pho pho, vì Đạt-ta-nhân hỏi còn thanh niên, đầu buồn rầu cho thế mấy cũng không bỏ giấc ngủ được.

Sáu giờ sáng Đạt-ta-nhân thức dậy, trong mình bần thần, anh ta lấy tay thọc vào túi kiểm điếm đồ đạc lại coi có bị người lạ an cắp món chi chẳng. Khi thấy đầu đó còn y lẽ thì anh ta mới lấy bạc trả tiền rượu

Mỗi nhà thơ giẫy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

Louis (Lu-y) thứ 16 với vua Gia-long lập tờ minh ước giao hảo cùng nhau. Song rồi thay, qua đời thứ 19 sự giao hảo ấy phải lơi, phải tuyệt vì các vua con vua cháu vua Gia-long sanh lòng ghét tây mà việc rầy rà cho đến năm 1860 nước Langsa phải hưng binh vẫn tội mà chiến cứ Saigon.

Nhưng vậy mà ta phải biết rằng trước khi hưng binh thì nước Langsa trong 50 năm đã dùng đều em lệ thuận đặng mà thâm nhập địa cảnh. Linh tây khi nhập thành thấy đồn lũy xây cất theo cách Langsa thì lấy làm lạ. Ấy là vì khi trước ông Bá-da-Lộc có dụ nhiều quan bát-vật Langsa qua Saigon mà trợ lực cùng vua Gia-long đặng xây cất đồn lũy thành trì ấy.

Vấn người Langsa khi lấy xứ rồi không có di phong diệt tục, cứ xưa sao nay vậy, vì gốc nước Annam, thói tục nhà Annam giống in như hồi đời Hylap Latinh vậy, ông Gourdon nói có nhiều thói tục đời ấy giống y như luật La-mã xưa là người Annam làm cha khi ấy có quyền rộng trị con, muốn tha giết mạng tinh, vì trong gia-quyển có thói thờ phượng tổ tiên, thì người cha là gia-trưởng có quyền cùng tế. Hễ có nhiều óc gia thì lập làng lập xóm, mỗi làng có cất đình thờ bôn cảnh thần-hoàng. Trên gia quyển, trên hương thôn thì có vua cai trị, dân già không phép ngó ngay mặt vua, vì vua là chánh vì thiên tử, bởi trời mà

xuống, cai trị cách nào dân phải tuân luôn.

Song trên có vua, giữa có quan, dưới có dân.

Các quan chẳng phải vì cuộc phụ ám hoặc vì cuộc giàu có mà làm quan được, phải học hành cho có tài năng mới làm quan được, phải đi ứng thí làm bài vở rất khó, nên trong các hương thôn chẳng thiếu chi trường học để dọn học trò đi thi làm quan.

Mới nghe ra thì khoái lắm mà ông Gourdon giải nghĩa việc lợi hại rất rành: Tuy là phải thi cho đỗ mới được làm quan là lẽ công bình mặc lòng, song con dân mắc lo bao nhiêu đồ mà phở việc lợi trong nước, làm cho cả xứ phải tồi bại. Con dân cứ lo một việc học hành thì phú mà bỏ việc buôn bán, việc làm nghề, thì cả việc phong nam trong xứ phải suy vi.

Mà may có nhờ thế lực Langsa nên việc hại ấy càng ngày càng bớt dần, tuy nhà nước Langsa không di phong diệt tục annam, cứ xưa sao nay vậy mặc lòng, mà nước Langsa có bày cuộc cử chỉ cai trị theo các Langsa gần bên đặng cho dân annam so sánh, như là nhà nước Langsa có cất nhiều trường dạy các cách học kim thời thay thế cho cách học cổ thời, đặng cho dân chúng theo dõi óc văn-minh. Nhờ đó mà cả đám dân mới tấn lên biết việc lợi hại của dân tộc, đặng lo tranh cạnh với người,

Nay dân annam lần lần lo buôn bán, lo làm nghề, còn việc ruộng nương càng ngày càng tiến hóa cải lương. Cách ít năm trước dân chúng hồi còn nhiều con bị đói lạnh mà ngày nay xứ Việt-nam mỗi năm bán ra ngoài quốc triệu ực tạ lúa, mà khi xưa không đủ nuôi dân trong bốn xứ. Thiên hạ càng ngày càng no đủ, hàng chớ ra, hàng tấn khẩu mỗi năm tính ra tiền có dư 500 triệu quan. Lần lần nhơn dân no ấm là đều khi xưa chẳng hề thấy được.

Người annam nay đã thấu các đều ăn được ấy rồi, biết rằng nhờ nước Langsa trợ lực bảo bọc mà được an cư lạc nghiệp, nên ông Gourdon không sợ sệt chỉ cho hậu vận Đông-dương. Nhà nước Langsa cứ lấy ân đức mà vỗ về dân annam. Tại Đông-dương nhà nước Langsa cũng như nhà các phương trời khác vậy, đã đem vào trong xứ sự nhơn từ và công đạo cho dân học, thì cuộc phở thế như vậy làm sao mà sợ mất được.

Các quan nghe luận vậy đều vỗ tay khen ngợi ông Gourdon, đoạn ông Hội-trưởng Pháp-hóa-hội nói rằng tại Marseille hội này có thiết lập một hội bảo-chủ các học sanh Đông-dương qua ăn học tại đây; ngài xin các quan vụ tất đến hội ấy vì là một cuộc dọn đường cho danh tiếng nước Langsa bay xa.

đoạn bước ra đi kiểm hề-đồng, đi chẳng bao xa bên thấy Ba-lân sẽ dắt 2 con ngựa đứng trước quán nhỏ, mà hồi hôm Đạt-ta-nhân đi kiểm không ngờ nó ngủ tại đó.

**XXV
Bột-tốt**

Đạt-ta-nhân không về nhà, bên ghé lại đình quan Vệ-húy Trê-huynh, đặng mà thuật hết đầu đuôi cho ông rõ, trông cây ông sẽ nhơn dịp vào cung mà tâu cho bà Hoàng hậu hay, có lẽ biết được tin tức về tánh mạng của thể-nữ vì lòng trung với lịch-bà mà bị họa hại.

Ông Trê-huynh nghe Đạt-ta-nhân thuật việc xảy đến trong lúc kỳ ngộ thì trong trí thấy việc khác chớ chẳng phải vì việc tình mà vợ Bô-na-xơ bị bắt đầu, khi Đạt-ta-nhân đọc hết chuyện thì ngài nói rằng: « Trong đám này đây chắc có Trê-tướng đầu mưu. — Bầm Thượng-quan, như rứa thì mới liệu mần rắng?

— Không nên liệu chi hết, khá mau dời góc từ biệt Paris lập tức như lời ta đã khuyên người hôm qua vậy, rồi ta sẽ vào cung mà tâu cho linh bà hay tánh-mạng thể-nữ đương ấy, coi linh bà định liệu thế nào. Chừng bậu về đây ta chắc sẽ có tin tức mới man mà cho bậu hay.

Đạt-ta-nhan biết ông Trê-huynh ít hay hứa với ai, mà hề hứa thì giữ lời luôn luôn,

Đạt-ta-nhan bên chào quan vệ-húy một cách rất cung kính có ý cảm ân đức, còn quan vệ-húy thấy Đạt-ta-nhan là tay hảo hơn bên đem lòng thương mà dặn bảo mọi lời, đoạn Đạt-ta-nhan dời gót ra đi.

Trở về nhà vừa tới chợt thấy cậu Bô-na-xơ đang đứng trước cửa hồng mát, thì bao nhiêu chu ện của hề-đồng thuật hôm qua anh ta đều nhớ sự lại trong trí, bên ngó mặt cậu Bô-na-xơ chăm chỉ liền thấy diện mạo tiêu tụy, coi bộ người mru sâu kẻ độc.

Vấn đưa vô nghĩ với người quân tử cách cười cũng khác mà cách khóc cũng chẳng giống nhau. Dầu cho tiêu nhơn giả hình cho thế mấy, hề chiêm nghiệm kỹ càng một hồi thì thấy rõ tinh-tử của nó vì hữu trung xuất hình ư ngoại.

Đạt-ta-nhan xem thấy rõ ràng Bô-na-xơ là đứa giả hình muốn đi thắng lên lâu không chào hỏi chi. Nhưng Bô-na-xơ kêu lại mà nói rằng: cha chớ cậu nhỏ này ngó lắm! Đi sáng đêm chừng này là 7 giờ sớm mới mới về.

— Ai được như cậu vậy, đã có vợ lịch sẵn ở nhà, đi đâu làm chi cho mệt xác.

— Cậu này thật là vui về phải chơi, mà hồi hôm đi đâu tuôn bờ bụi bụi cho nên hia dép lấm lem tinh những búng lầy như vậy?

(Sau sẽ tiếp theo).

KỶ-LÂN-CÁC lược dịch

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm

CỤC ĐÔNG TÂN VĂN

(Chronique de l'Extrême-Orient)

Tin tại Quảng-dông. — Hôm chiều thứ 6 ngày 20 février, quân hoang phóng hỏa đốt hàng rào nhà các thầy cả đông sai tại Bắc-hải (Pakhoi), ngang nhà trường con nit langsa. Bỏn đạo tới chữa kịp.

Quân hoang làm hại xóm người tây ở hoài mà không nghe chánh phủ nói gì đến.

Tốp lính tinh nguyện của phó sứ quan Langsa có đi tập bắn ở mũi biển tại Kouang đảo, cả ngày trời nắng chan chan, mà bộ họ cũng vui vẻ hơn hử. Trở về nhà đi cách như được trận khởi hườn.

Quan cựu phó lãnh binh tên là Su là người mà báo Hai-phông có thuật sự tích và đi ăn cướp tại Liêu-châu, mới bị chánh-phủ bắt. Nay cũng gần ngày ra trước Tòa Binh-pháp Quảng-dông mà nghe xử tội mình. Phó lãnh binh này là người ghét tây đạo đê, và là con của cựu đô-đốc Quảng-toung-tcheng-kinh-my là người ủng hộ Phan-bội-Châu và bọn tưng đảng. Lãnh-binh Sư mới dạy quân hoang bắt 15 người hương chức tại Liêu-châu đang giết thạc mà lấy của.

Có 14 người hương chức bị bắt ngày ấy, còn người chót là người rất có phước vì tìm đặng chỗ tên Su này ẩn núp, và bày mưu cho người ta đến bắt. Nên và khỏi chết là nhờ chúng đến cứu cấp.

Cách-mạng. — Tuần rồi chánh phủ Bắc-kinh có xử trăm hai tên đầu lãnh. Hai tên ấy bị bắt quả tang chánh án hồi đang lo giục dân dấy loạn tại Trung Yangtze.

Trong xứ này có hơn 5 ngàn cách mạng. Chánh phủ sai có 4 muôn binh đi diệt trừ bọn ấy. Binh cách mạng đang chiếm chỗ Fokshan.

Kho tàn của Hoàng-đế Trung-huê. — Chánh-phủ Bắc-kinh mới lãnh 100 cái rương đựng nửa phần gia tài của hoàng đế Trung-huê.

Vụ thầy cả Rich bị ăn cướp hạ sát (Tiếp theo)

Trong lúc ấy thầy cả Allain và thầy cả De la Taille đứng ngoài cửa với hai lên lu la, còn tôi đứng đằng sau lưng hai cha với thằng lu la thứ ba. Trí tôi mắc lo ra về cha Rich hoài, vì ngài ở đằng nhà thờ có một mình. Tôi mới xin thằng lu la đứng bên tôi để cho tôi vô kiểm ngài, mà nó không cho. Tôi năn nỉ hoài dợm muốn bước ra đi thì nó xô ngược tôi trở lại. Nên tôi phở i cứ đi theo bên cha Allain và De la Taille. Bọn nó dặc ba ba con chúng tôi đi qua giữa đám ăn cướp đang đi rào ruộng cướp phá, chúng nó cũng dặc chúng tôi tránh khỏi mấy nhà đang cháy và đem chúng tôi đi qua phía hướng tây chúng nó coi bộ không lo canh giữ chúng tôi nghiệm nhặc cho mấ. Khi nào đến chỗ có đông đảo người ta thì nó mới là canh giữ nhặc mà thôi. Mấy thằng ăn cướp kia thấy chúng tôi thì lại dòm mắt, vuốt râu, hoặc rờáo chúng tôi mà coi rồi thì chớ không có làm đê chi hùn bạo.

Khi ấy chúng nó dẫn ba tôi vô một cái nhà ông nhà giàu kia, thì chúng gặp một tốp bọn ăn cướp đang hội nhau tại đó mà ăn uống. Chúng tôi ở trong nhà đó 3 khắc đồng hồ, rồi phải đi ra theo ba thằng lu la hồi nãy. Là vì lửa trong nhà ấy phát cháy lên, ăn cướp lật dật thục chúng tôi chạy ra, đi dọc theo vách thành và đi tắt ngạn qua nhiều cái nhà đang cháy cho mau tới cửa thành mà ra ngoài. Ra đó gặp một cái nhà là thì ăn cướp biểu chúng tôi ngồi nghỉ trong nhà ấy với một ông hương chức trong thành phố. Chúng tôi ngồi đó mà bụng hồi hộp lo sợ cho cha Rich và mấy học trò với mấy người có đạo, vì chúng tôi ngờ thấy cả xóm bị lửa cháy hao hào. Trong ba thằng lu la này lại có một đứa còn thiếu niên, coi bộ mặt hiền từ hơn hai thằng kia, hề hai đứa kia muốn làm dữ thì nó tỏ lòng bình vực chúng tôi.

Ấy chúng tôi năn nỉ tên thiếu niên ấy đổi ba phen cho chúng tôi trở vô thành cứu người nhà chúng tôi kẻo chết thiếu tội nghiệp, sau hết nó mới

HÀNG BUÔN CÓ DANH TIẾNG

O. LANGLOIS

185. rue Catinat — SAIGON

Có bán nón casques, nón rơm, nón ni và giày langsa đủ thứ

Thuật là một hãng buôn có danh tiếng và những đồ bán tại hãng thu là đồ tốt và chắc chắn dùng lâu hư.

Có một mình hãng này được bán thứ nón casques hiệu Langlois không hề hư hay là méo mó như các thứ khác, (vì bởi cách làm riêng của hãng có cầu chừng) và lại nón đó có danh tiếng từ thuở nay trong cõi Đông-dương này.

Con nón ni thì làm bằng ni tinh anh hảo hạng, chẳng phải lộn các lòng khác như nón bán rẻ tiền vậy.

Giày Langsa thì là đẹp đẽ, mang coi lịch lãm và lại chắc nữa.

Hãng có làm một cuốn sổ có hình và giá cũ những đồ bán tại hãng. Ai muốn xin thì hãng sẽ gửi cho không an tiền.

Xin nhớ số nhà cho kỹ là đường Catinat môn bài 185.

CÓ MỘT THỨ NÀY MÀ THÔI

(Il n'y a que lui)

Có một thứ rượu Rhum mana này hay trừ bệnh rét, nóng lạnh hay làm cho tì vị, tiêu tán hay trừ bệnh yếu nhược và thiên thối. Rượu này rất dai danh, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thứ giả và phải nài cho phải cái ve có dán nhãn trắng như hình kiểu đính một bên đây.

Có bán tại các tiệm bán đồ tạp vật (épiceries).

THUỐC NGON CHA CHẢ LA NGON

(Exquises délicieuses)

Những bọn nữ-lưu thường ưa trao tria đẹp, dễ thơm mùi thơm ngọt coi ra rất đẹp mắt vô hời. Nhưng vậy mà cũng còn thiếu một chút nữa. Phải chi mà có hút một miếng thuốc điều hiệu JOB thì xem ra nào khác gì các nàng tiên xuất thế. Vì thuốc điều hiệu JOB này là một thứ thuốc rất quý có nhiều mùi thơm, ngọt lại khỏe trong ngũ tạng không khô cổ.

Thật ai mà thấy người đơn, bà nào ăn mặt đẹp để lại tay mà có cầm một miếng thuốc JOB trên đầu có ma vàng thì ai không nhìn, không ngó và không khen ngợi. Thuật là duyên tại nơi điều thuốc JOB đó phải không.

Nhà trữ giầy này ở số 19 đường Bonnard, Saigôn.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhân mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

THUỐC-SẮT BỒ HUYẾT

VIÊN TRẮNG

HIỆU CON HUƠU

của thầy RABUTEAU là Y-khoa tiến-sĩ chi



Thuốc viên này bổ huyết rất thần hiệu, đã nổi tiếng trong thiên hạ, dần dần cũng biết, không có thứ thuốc nào hay hơn nữa.

Người ta khỏe mạnh hay là đơn yếu đến do tại huyết vượng hay là huyết suy: Huyết mà vượng thì tinh thần mỗi ngày một vượng, huyết mà suy thì hình thể càng ngày càng liệt, phải hao mòn, cơm đói, kém sắc, xanh xao, hơi trở trời thì ốm đau, nên sợ hãi đi đờng thì phát không thiếu chứng bệnh gì nữa.

Vậy thì con người muốn được mạnh khỏe phải lấy sự bổ huyết làm trọng, chớ có để cho huyết kém đi.

Đã mười năm nay, nhiều thầy thuốc danh-giá khảo cứu xem cái huyết-chất đối với những huyết-chất trong các phẩm vật mình ăn, nó thế nào, đúng mà tìm phương bổ huyết, nhưng chưa có phương nào là thiết nghiệm.

Nay ở thành Paris, kinh-đô nước Langsa, mới có thầy Rabuteau cũng là một tay danh-giá, thông thái bác học có tiếng lừng lẫy. Thầy Rabuteau thí nghiệm mãi mới chế ra được thứ thuốc viên này dùng cơ-khi riêng mà chế. Thí nghiệm kỹ lưỡng mãi, chắc là một thứ thuốc thật thần hiệu, nên mới đem ra bán mà cứu thiên hạ.

Các danh-giá ở nước Langsa cũng đã nhiều ông xét nghiệm, ông nào cũng phải chịu thuốc này là đáng thần hiệu, trị được nhiều chứng bệnh lắm.

Có nhiều người ốm, uống thuốc này vào tự nhiên thấy tinh thần thịnh phát khí huyết sung vượng, thân thể khương cường, mặt mày tươi tốt lại hơn khi chưa mắc bệnh.

Thuốc này tại Chánh-phủ nước Langsa cấp văn-bằng sáng tạo, không ai được mạo chế. Thật là một bài vạn ứng, song thần diệu nhất là khi trị những bệnh này:

Đàn bà, con gái kém huyết gây mòn; không, liêu kinh, sản hậu. Đàn-bà chưa thì uống nó hết hay.

Đàn ông thì bất cầu già, trẻ, hệ phải bệnh gì thuộc về huyết, như là lao khải (ho), khí suyễn, anh thần buồn bã, không muốn làm ứng, đi đứng gì, sắc mặt không được tươi, cũng những người phải bệnh lâu mới khỏi, thì uống thuốc này thật hay.

Lại những sang giới (ghê chốc) lở loét ban chân chàng nhạc, cũng là những chứng khác ngoài da, do trong máu mà ra, thuốc này cũng hiệu lắm.

chịu cho chúng tôi đi, mà đi có một cha mà thôi.

Cha De la Taille và tôi hỏi ý cha Ministre coi ngài đnh thế nào, vẫn cha Ministre này có bệnh ho lao, nên từ hôm lễ Sinh-nhật đến nay thì liệt nhược luôn, cha ấy nói với tôi rằng: như cha không một thì cha hãy trở lại nhà mà coi việc ra làm sao, xin chúa phù hộ cho cha đi bình yên.

Tôi bèn xin chủ lu la nhỏ dẫn tôi đi, thì nó liền chịu dắt tôi đi và dắt về.

Hồi bước trở vô thành là một giờ trưa thiếu một khắc. (Chúng tôi sẽ lên rút đồng hồ ra mà coi, chớ không dám đem ra chân chường, vì sợ ăn cướp nó dặt đi). Từ hồi bỏ hai cha mà đi theo 3 thàng lu la đó đến bây giờ tính được hai ngày chẵn, bởi ấy không có lẽ nào mà hồi thăm tin tức về hai cha được. Hàng giây hàng phút chúng tôi nghe những tin sát nhọn hỏa hoạn, mà không nghe thay là giết thây, chưa rõ; họ cũng đồn mò hồ rằng thấy ăn cướp dẫn các cha đi chỗ kia chỗ nọ vậy mà thôi, chớ đâu chưa chắc đâu ráo.

Từ ngoài cửa thành mà vô cho đến trong nhà chúng tôi, thì lửa cháy lên ngọn cao, tràn tới ngoài đường cái, đèn dôi thàng ăn cướp đi với tôi nó cũng sợ khiếp vía muốn lui chùn lại. Tôi chỉ cho nó một ngả khác không có lửa thì nó mới chịu đi tránh qua ngả đó dặng vô nhà tôi. Tôi noi tôi mới hay tin thăm buồn rằng cha Rich bị ăn cướp hạ sát rồi. Tôi bèn biểu mấy chú học trò latin và ít người bỗng đạo qui chung quanh xác cha Rich mà đọc kinh với tôi cầu cho linh hồn ngài được lên chỗ tiêu diêu.

Hồi đó mấy người nhà khiến xác cha ra để gần bên giếng nước và lấy mền ướt bao xác ngài lại vì sợ lửa lấp cháy chằng.

Kinh sách đọc xong rồi, tôi và mấy người nhà mới trở lại cửa hương nam, tên lu la cũng theo bên gót vì nó sợ lửa vô cùng. Khi tới cửa hương

nam thì nó lại không đi ra đó, nó hồi lằm mấy tên ăn cướp khác cho biết đường đi dọc theo vách lũy, rồi cứ do theo đó mà đi học theo vách lũy hoài. Mấy bà con chúng tôi theo nần nỉ xin nó dẫn chúng tôi lại chỗ hai cha nghỉ hôm kia, thì nó nói hai cha trở vô thành rồi, ráng đi một đôi nữa thì sẽ gặp.

Chúng tôi đợi thời giờ này qua giờ kia, hồi thăm gần hết mọi người mà không nghe tin tức chi hết. Có người bỗng đạo nói với chúng tôi rằng: nhiều người bỗng đạo đang đi kiếm hai cha mà chưa tìm được.

Đường xe lửa. — Đầu mỗi đường xe lửa chánh phủ cho phép hội Pháp trung-kì-nghệ ngân-hàng lập thi không phải mới tại Pakhoi (Bắc-hải) song sẽ làm mới đầu tại Kintchéou ở nhằm hướng bắc vịnh Tonkin, rồi xe lửa sẽ chạy từ đó đến Nam-ninh lên Văn nam vô thẩu Tứ-xuyên.

(sau sẽ tiếp theo).

ÂU MỸ TÂN VĂN

(Chronique Européenne et Américaine)

Hỏa hoạn tại thành Nhiều-do. — Lò Walter làm đờn Pianô bị cháy rụi. Hư hại tính tới 1 triệu rưỡi quan tiền tây. Bởi có một cái thùng dầu Vernis cháy nổ làm cho các linh chữa lửa bị vit tích.

Nước Mét-xít sẽ được phép mua khí giải bên Huê-kỳ. — Hôm chiều ngày mồng 5 février có một tờ bố cáo của Chánh phủ Huê-kỳ dán tại đền Maison-Blanche rao rằng cho phép mây chiếc tàu Mét-xít chở khí giải về xứ sở không cấm ngăn nữa. Ấy là điều chỉ rõ phe nào trong xứ đều được phép mua súng ống của Huê kỳ mà dùng trong lúc bình đạo.

Lại có một tờ bố cáo khác dán tiếp theo tờ trước đây nói rằng khi trước mà đã cấm đoàn tàu Mét-xít không cho mua khí giải bên Huê kỳ là có ý làm tuyệt ngôi tụi dấy loạn trong nước. Ngay nay tại nước Mét-xít không còn có Cảnh phủ nữa, nếu cứ cấm ngăn sự mua trữ khí giải súng ống thì làm sai

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm

ngịch với việc chánh trị của Huê-kỳ. là phải để cho nước Mét-xít thông dong mà cử chỉ các việc trong nước, và phải giúp cho nước Mét-xít được lập Chánh phủ nương theo cách lập hiến hồi trước.

Lời nghị định của Chánh phủ Huê-kỳ sẽ làm ích lợi nhiều cho các người theo phe lập hiến. Người ta lại tưởng lời nghị định của Chánh phủ Huê-kỳ bị thiên hạ dị nghị chớ không có ích gì cho ai.

Xứ Pérou

Đám võ biên Cách-mạng. — Giây thép thành Lima nói rằng: bọn Cách-mạng xông vây lâu-đài Chánh phủ hồi 4 giờ rưỡi sớm mai ngày 5 février. Bá-tánh trong châu thành nghe tiếng súng bắn thình lình đêm hôm tối tăm thì giữ mình thục dậy chạy lảng lạc ngoài đàng coi bộ sợ hãi đón giác như điên cuồng.

Lính già bắn máy hiệp súng trên không trung, có ý dọa cho dân sự đờng có trụ tới. Có một người đàn bị đạn hạ chết. Cả và châu thành thiên hạ lao nhao lỗ nhố sợ quỳnh, các hãng bạc và hãng buôn không dám mở cửa.

Giám quốc Billingshurs bị bắt và dẫn đến Callao, rồi sẽ bị bày.

Chánh-phủ Huê-kỳ cần thận. — Chánh-phủ Huê-kỳ sẽ tùy cơ mà ứng biến với Chánh-phủ Pérou.

Nếu như phe võ biên tiếm quyền trị dân mà dân không vừa lòng thì Chánh-phủ Huê-kỳ sẽ không hạp chuyện như vậy.

Bằng như có hội công-đồng và cứ luật hiến-pháp mà chọn một vị Giám-quốc, thì Chánh-phủ Huê-kỳ mới chịu nhận vị Giám-quốc ấy.

Huê-kỳ và Mét-xít. — Các báo-chương hai nước đều luận rằng tờ báo cáo của ông Giám quốc Wilson cho phép hai phe mua khí giới tại Huê-kỳ là một điều đại ác, là vì ông làm tờ ấy nhằm lúc Chánh-phủ đang đắc thế trừng trị đám Cách-mạng.

Các báo-chương lấy làm hưng lòng vì thấy ông Wilson không còn giả hình nữa, lại xưng hô tỏ tường ông là người ra mặt phá sự yên tịnh trong nước Mét-xích.

Bá-tánh thấy đều giận ghét ông Wilson này.

Tại kinh đô bình yên, Chánh-phủ còn đắc thế luôn. Các người lo việc nước không ai chịu tin lời đồn huyền rằng ông Nguyễn nhùng Huerta tỏ ý muốn đuổi sứ-quán Huê-kỳ nghĩa là muốn chiến với Huê-kỳ.

Suối dầu. — Tại chỗ Filipecht gần thành Moreni thuộc về xứ Roumanie có nhiều mỏ dầu lửa lắm. Có một bữa thình lình nước nóng dưới đất bắn lên có vòi, bay mùi mẫn gần quá chừng. Người ta ở xa 10 ngàn thước cũng nghe tiếng suối ấy bắn nước ra. Ngoài miệng suối có một lớp muối đóng tràn ra xa do được 500 thước tây.

Có nhiều thầy địa lý tới chiêm nghiệm cái suối ấy mà chưa thấy đoán ra sao.

Tháo-luyện-Bộ Thượng-thor

Chánh-phủ trong triều Hoàng-đế Nga-la tư tỉnh lập thêm một Bộ mới, để lo về việc đấu cầu, thi võ, tập luyện gân cốt.

Trong các điều luật bộ lập ra đó thì có một điều quan hệ này là phải dùng cách trị mà tháo luyện gân cốt, lại sẽ ban thưởng cho các hội thể-thảo hội đấu cầu đương kim.

Nợ các nước trong toàn cầu

Sở Thương mại thành Auvers tổng cộng nợ các nước trong hoàn cầu năm 1913 là 21 muôn, 4 ngàn 800 triệu quan tiền tây. Hồi trước một trăm năm nay nợ ấy có 3 muôn 6 ngàn mà thôi.

Nhơn số các dân trong hoàn cầu đương kim tính được 1 ngàn 900 triệu: Bèn Á-châu có 933 triệu dân, bèn Âu-châu có 484 triệu, bèn Phi-châu có 188 triệu; bèn Huê-kỳ có 187 triệu, các cù-lao Đại-hải 57. Từ năm 1910, số dân trong hoàn cầu tăng thêm.

Một gả rất bền chỉ coi bộ đã bầy được máy bay chở bộ hành rồi. — Tự cổ cập kim, thường thấy lễ sanh nghề thì từ nghiệp. Trong cuộc máy bay cũng thế, chẳng thiếu tay anh hùng hảo kiết, mà cũng chẳng biết là bao nhiêu kẻ đã bỏ mạng nơi trường

Cách-dùng. — Thuốc viên này phải chiểu với một nắm nước lã, bữa sớm và bữa hôm uống thuốc rồi ăn cơm.

Tuần lễ đầu mỗi lần uống hai viên, tuần sau uống ba viên, tuần sau nữa uống đến bốn viên, rồi cứ mỗi bận bốn viên mà uống mãi đừng thêm nữa.

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đàng, chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bảo-tê-sư, Saigon, trước rạp hát tây, và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-binh, môn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn.

Mỗi ve 60 viên, giá bán 0 \$ 80

Những người cần kiệm hãy đọc cái bài này :

(A lire par les économes)

Có một người đi làm cá tại Biên-hồ nói rằng: Thuở nay tôi một mùa thì tốn hết hai cái quần, hai cái áo vải mua tại tiệm chệch mà mùa rồi đây tôi nghe đồn vải hiệu con nai thiệt chắc. Tôi mua mặc thử thì thiệt quá hết mùa cá rồi mà vải hầu còn chắc không có dấu rách. Trong các người hay bạng sưng lam lụ, ai muốn ít tốn tiền hãy mua vải hiệu con nai của hãng Dumarest môn bài số 2, đường Charner Saigon.



Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-vân giữa

RƯỢU COGNAC biệt MOYET

Rượu **COGNAC** hiệu **MOYET** này
dụng trong chai lớn cùng ve nhỏ.
Trên mỗi chai,

gắn nơi nút, có một cái nhân ba màu
như **CÓ TAM SẮC VẬY**

Ấy là **Cognac Moyet**
hiệu rượu **thiệt đó**
là một thứ rượu thiệt
ngon, chứ không phải
như mấy thứ rượu khác
kêu là rượu Cognac đó
đâu.



Nay có luật mới
cấm không cho kén
người nào đóng
nó phải mang
bình mã chớ.

Chỉ **COGNAC**
trên nhân nơi
trên đây thì
đủ chứng rằng
rượu hiệu của
chúng tôi là
thượng hạng.

Hãy thử ừ
chai rượu
Cognac Moyet
thí biết!

Mỗi khi ăn
cơm rồi, uống
nó thì mau tiêu
lắm.

Khi nào mê
dùng một ly
nhỏ thì **chắc**
khỏe liền trong
giây phút.

Nhắc lại một
đều là rượu
Cognac Moyet
rất trong sạch
thiên hạ trong
cả hoàn-cầu ai
biết khi ăn-
uống đều đáng
nó.

Trong mấy tiệm hàng xén đầu đầu cũng có bán

→ **CÓ BÁN SỈ** ←
TẠI HÀNG

Union Commerciale

Indochinoise

34, ĐƯỜNG CHARNER, 34

→ **SAIGON** ←

bay, tuy nghề này rất hiểm nghèo,
mà trong đám thường nhơn hời còn
nhiều kẻ gan đồng dạ sắt, không hề
lo khaa mô khoe tài, không hề cầu
khẩn với nhà nước hoặc xin bá tánh
phụ giúp, cứ đánh chữ làm thính, một
minh luôi cuối vận trù quyết sách
góp nhóp tiền bạc hầu dặng tiến hóa
làm nên danh tiếng để đời.

Bồn-quán xin diễn dịch chuyện ông
Schmitt như sau đây để làm nên
 gương tốt.

Ông này đến trường bay tại thành
Chartres, cất nhà ở một mình một
cối trong chỗ hóc hiểm kia kêu là xứ
Beauce, ở đó thừa nơi đồng trống
mênh mông mà thí nghiệm một cuộc
tinh xảo ông đã trù nghĩ lâu năm.

Vấn ông này sở cậy có một tánh
cần mẫn siêng năng trời phú cho ông
mà thôi nên hàng gia tâm làm việc
không hờ tay, đến khi ông thấy việc
đã gần hoàn toàn, lấy làm đặc chi.
thình lình xảy ra một chuyện làm
cho ông phải ngã lòng, làm cho ông
không còn theo được mục-dịch ông
trù nghĩ hồi đầu bình nữa, mục-dịch
ấy là ông muốn làm cho hai cái cánh
máy bay được dầy trở nhiều thế nhiều
cách dễ mà dễ phòng chuyện rủi ro
vô thường, việc đã gần xong, té ra
ông bị thiếu một món rất quang hệ,
là tiền bạc sạch trơn không còn mà
làm tiếp cho thành sự. Thiệt là **hữu
tiền tác sanh vô tiền tác tử**.

Trong lúc khốn bản như vậy, ông
sợ bỏ phế công chuyện khó nhọc đã
gầy ra đến giờ, nên ông làm một cái
gác trong trại máy bay, thường ngày
trú trên ấy, cách ăn ở như một ông
thầy ăn-tu dặng học tập bay.

Trọn 4 năm, ông cố công học hành
tìm tòi thêm luôn, hết hạng 4 năm
ông mới làm cho rồi hai cái cánh
máy bay ông đã trù nghĩ.

Hôm tháng trước đây, người coi
máy bay cho ông tên là Garaix chở
6 người bộ hành, dầu essence và dãn
lửa mà bay trót 2 giờ đồng hồ. Không
đầy nửa giờ thì bay lên cao được 1
ngàn 700 thước.

Đó khán quan coi một cái giàn máy
như vậy chở thêm 1 ngàn rưởi kilos

nữa, mà bay không đầy 30 phút đồng
hồ lên cao gần được 2 ngàn thước có
phải cuộc tinh hảo kỳ sự hay không?

Hồi trước ông Garaix, chở theo
máy bay được có 3 người và 450 gram-
mes đồ vật dụng cần kíp, mà bay
trong 8 phút lên cao được 1 ngàn
thước, còn chở 4 người thì trong 1
khắc đồng hồ lên cao 1 ngàn 300⁰ thước.

Một ngàn thước hồi trước bằng
bây giờ 76 ngàn thước, sức máy bay
mau hết bực thì một giờ bay được
115 ngàn thước, còn sức bay chậm
hết sức thì một giờ bay 39 ngàn thước.

Máy bay được bay mau lẹ và bớt
nhiều cuộc hiểm nghèo là tại đâu vậy?

Xin khán quan hãy nghe ông Ga-
raix là thợ bay thanh-niên (23 tuổi),
tuyệt chuyện như sau đây thì rõ :

« Vấn tôi coi máy bay thì tôi không
có công gì đáng khen! mà nói cho
phải nếu như không có người hoa
tiêu, thì cái máy ấy cũng có sức bay
mau một mình dặng. Máy ấy dễ cho
lên cao xuống thấp, bay mau bay
chậm là tại cái người chế tạo hai cặp
cánh rất đơn sơ mà khéo léo.

Hai cánh ấy vận động vay trở được
12 độ tùy thích người hoa tiêu, hề
thêm độ chừng nào thì cặp cánh chớp
ngay lên chừng nấy. Trong lúc muốn
bay mau bực trung thì dùng hai cánh
ấy mà làm giậy dụi giậy cương dặng
cho máy bay chậm lần lần.

Khi ở dưới đất bay lên cao, thì
không cần gì nỗ thần lực mà nhện
bánh lái cho đầu máy hồng lên dặng
bay như xưa nay, song mở máy nhẹ
nhẹ đủ làm cho cặp cánh xây theo
độ, rồi bẻ bánh lái cho giàng máy
bay hồng lên trời. Hễ máy lên vững
rồi, muốn bay lên bao cao thì bay
chở nhiều người bộ hành theo cũng
chả sợ »

Ấy là lời của phi công Garaix cả
nghĩa cái máy bay của ông Paul
Schmitt như vậy đó.

Ông Paul Schmitt chế tạo cái máy
này ai ai cũng lấy làm hay làm tuyệt
điệu; bộ hành ngồi trước giàng máy
chở được nhiều người và vật dụng,
lại bay mau, máy ấy dễ chở đồ nặng
chở nọ sang chở kia cũng tiện lắm.

Mỗi nhà thơ giấy thép đầu có nhận mua nhứt trình **Lục-tinh-tàn-vân** giùm

hức đồng
hước có
không?
hở theo
50 gram-
mà bay
1 ngàn
trong 1
thước.
rớc bằng
may bay
ay được
ay chậm
n thước.
e và bớt
đầu vậy?
ông Ga-
(23 tuổi)
i rõ :
Bi không
nói cho
gười hoa
sức bay
y để cho
màu bay
hai cặp
trở được
tiêu, hệ
nh chớp
úc muốn
hai cánh
ng dạng
cao, thì
mà nhận
lên đặng
máy nhẹ
xây theo
àng máy
lên vững
thi bay,
leo cũng
arais cắt
ng Paul
cái máy
am tuyệt
ng máy
ật dụng,
đồ nặng
liên lằm.

Ấy cũng là một mối tiến hóa đời ni.
*Vật nặng hơn khi mà lên cao được
thì mới là tài cho!*

**Cuộc đấu xảo tại thành
San-Francisco**

Nhà nước Huê-kỳ muốn ăn lễ lạc-
thành kinh Panama mới đào hoàn
tất, thì định dọn một cuộc đấu xảo
chung cả hoàn cầu tại thành San-
Francisco.

Khởi sự mở hội đấu xảo ngày 20
février 1915, bãi ngày mồng 4 décem-
bre, kể đó, mùa đông này giáp với
mùa đông kia.

Chánh-phủ Huê-kỳ sẽ gia tâm làm
cho cuộc đấu xảo Panama này nên
đồ sộ vang danh nơi huê hạ.

Trong ngày 31 janvier năm 1911
Hội-công-đồng Huê-kỳ định chỗ thành
San-Francisco là nơi rất tiện mà mở
cuộc đấu xảo.

Ngày 14 octobre năm 1911 Đức-
giám-quốc Huê-kỳ là M. Taft, giữa
trước mặt 2 muôn con người ta, đã
khải cơ nghĩ là lấy vá mà xúc một
miếng đất tại thành San-Francisco.

Ngày 22 février năm 1912, Đức-
giám-quốc Huê-kỳ có ra một tờ bố
cáo rao cho vạn quốc hay ngày nào
sẽ mở hội đấu xảo, lại mời các nước
cả hoàn cầu đến dự đấu cùng Huê-
kỳ mà trương ra cho vạn gia bá tánh
hoàn cầu thấy đủ các sự tốt lành đẹp
đẽ xứng đối với cái danh tiếng mỗi
nước.

Hiện bây giờ có 29 nước đồng một
sở kiến với chánh-phủ Huê-kỳ, còn
nhiều nước khác khi mắng tin này
chắc cũng không lẽ phụ lời nước
Huê-kỳ mời kêu.

Nước Langsa trng chịu lời chánh-
phủ Huê-kỳ mời: trước hết, nước
Langsa muốn tỏ ý cho nước Huê-kỳ
rõ việc đấu xảo năm 1915 tới đây là
đều thích chí của nước langsa, nên
đã sai ba vị đại nhơn langsa là ông
Albert Tirman, hội trưởng, ông Al-
fred Savy và ông Gaston de Pellerin
de Latouche, qua tại thành San-
Francisco đọ chỗ để cất lầu đài sắp
đặt đồ đấu của nước Langsa.

Các người Langsa ngụ tại Kim-son

nginh tiếp 3 vị đại nhơn này cách
trọng thể, ty văn ty võ đều tỏ lòng
hân hoan làm lễ chúc mừng các ông
ấy là người bôn hương. Bởi ấy khi
ba vị đại nhơn phân hồi cố quốc rồi
có nói như vậy: *nước langsa nhờ
vậy. Còn người Huê-kỳ thiệt là anh
em bằng hữu!*

Từ khi đặt tờ phỏng lập cuộc đấu
xảo thì chánh-phủ thành San-Fran-
cisco và Kim-son quyền được 1 trăm
triệu quan tiền, thiệt là số tiền rất to.
mấy thuở mới mở hội đấu xảo chung
mà góp được số tiền như vậy.

Mấy tiêu quốc huê-kỳ khác cũng
quyền được nhiều triệu.

- Thành Nhiều-do
quyền được 2 triệu rưỡi quan
- Thành Massachu-
setts 2 triệu quan.
- Thành Illinois. . . 1 triệu rưỡi.
- » New-Jersey 1 triệu.
- » Oregon. . . 87 muôn rưỡi.
- » Bathạnh đốn 87 muôn rưỡi.

Chia số tiền ấy ra cho đều lấy bạc
trung thì mỗi nước Hiệp-chúng quốc
quyền được 87 muôn rưỡi quan.
Hôm 28 tháng avril 1910, nội trong 2
giờ đồng hồ tại thành San-Francisco
quyền được 20 triệu 44 muôn rưỡi
quan để làm tiền vốn khởi đọan. Văn
bốn năm trước xứ sở có bị đại biến
mà phải hao tổn hết 3 ngàn triệu
quan, mà nay quyền được đường ấy,
thiệt là một xứ cường thịnh.

**THÁI TÂY CỒ KIM
TƯ-TƯỚNG HỌC THUẬT**
(Idées et pensées européennes)

**Luyện về thể lực sự học, có thể
khiến được thể giải hay đó**

Từ khi trời đất mới mở mang ra
cho tới giờ, phàm nhơn loại ở trên
thế giới này, mà muốn cầu cái thể
lực cho rộng rãi, lâu giải, thì có vật
gì không?

Như dụng oai lực, thì vua Á-lực-
san-đại, (Alexandre le Grand) là su
từ gấm ở phương tây. ông Thành
kiết-từ-hản, như con rồng bay ở

THUỐC ĐIỀU MÈLIA
Hương "MARINA"
Bản từ gói,
bao bằng
giấy dày,
đựng
20 ĐIỀU
đầu có
thoa keo.
Ở ngoài lại
có bao một lam giấy mỏng, đồ dặng cho
khỏi ướt thuốc; trong tấm giấy đó, lại
có một tấm hình rất tốt và một
con tem nữa.

Thuốc thiệt ngon vẫn bằng
giấy tốt, bởi vậy cho nên thiên hạ ai
ai cũng đều ưa dùng thứ thuốc
"MARINA" đó lắm.
Đầu đầu cũng có bán, cho tới trong
mấy tiệm nhỏ nhỏ trong làng cũng có
bán nữa.

Seuls Importateurs pour l'Indochine
UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE
SAIGON 34, B^e Charner, 34 - SAIGON

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE
RƯỢU
CHAMPAGNE MERCIER
đơn tại thành Epernay bên Pháp-Quốc
là nơi trồng nho thành vương. Dùng như
này mà đơn ra một thứ rượu rất ngon
trên đời.
Kỳ đầu vào náo, hãng MERCIER cũng đư
đặng phần thưởng bậc nhất cả. Bán nhiều về
cũng. Rượu này mỗi năm bán hơn
15.000.000 CHAI
Hãy nài cho đúng chai có nhãn màu
hường chắt chiu. Hãng nào sao cũng có bán

SAIGON — 34, B^e Charner, 34. — SAIGON

DẦU THƠM XÚT TÓC
HƯƠNG
"DRAGON IMPÉRIAL"
Dầu này thiệt là trong sạch và thiệt thơm vì đơn
bằng nước thơm hiệu Dragon impérial.
Ai dùng nó thì tóc dặng đều và lóng có ngời
Dùng dầu này chẳng hề khi nào rụng tóc
Trong các tiệm hàng xén nào cũng có bán.

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE
UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE
SAIGON. — 34, Boulevard Charner, 34. — SAIGON

Mỗi nhà thơ giải thép đều có nhân mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

SOCIÉTÉ FRANÇAISE
DES
Distilleries de l'Indochine

Usines à
BINH-TÂY (Cochinchine)

HANOI — NAM-DINH — HẢI-DƯƠNG
(TONKIN)



RƯỢU CÚC

Rượu này tốt nhất hảo hạng.
Đặt bằng bông cúc, ngon và
thơm lắm, dùng mà cúng tế thì
rất tinh khiết.
Uống rượu này ngon và bổ.

Mấy tiệm bán rượu An-
nam trong Lục-Tĩnh và mấy
chợ đều có bán rượu này,
đựng bằng ve có nhãn in
như trên đây.

phương đông, ta không thấy bầy chữ
cò còn đâu?

Còn như dụng quyền lợi thì ông
Mai-đặc-Niết, làm Minh-chủ ở nước
Áo-đại-Lợi (Autriche), vua Nã-pha-
luân (Napoléon) chánh quyền ở nước
Pháp-lan-tây (France), ta cũng không
thấy bầy chữ ở đâu?

Thế thì cái thế lực rất lớn ở khoảng
trời đất này là cái gì?

Rằng **chỉ có cái trí huệ mà thôi,
cái học thuật mà thôi!**

Nay không luận chi sự xa xuôi,
hãy lấy sự văn minh tấn hóa ở gần
đời bầy chữ, mà luận cái đại khái
thôi.

Phàm những người có học sử ấy,
chắc không ai là không biết cái văn
minh trước ở cận đời này: Tức là
quân Thập tự (croisades contre l'O-
rient) sang đánh phía Đông, và sự
học ngày xưa của nước Hy-lạp (Grê-
ce) lại lập ra mà thôi.

Quân Thập tự sang đánh phía Đông,
trước sau 7 lần, luôn 2 trăm năm,
từ năm 1206 cho tới năm 1270, mà
cũng không thành công.

Nhơn sự đó, dân tộc-bên Âu-châu
lặng vắng lại thù tạc với người giống
khác, thân cận nhau, mà tập được
nghệ nghiệp, rộng được tri thức như
số-học (mathématique), Thiên-văn-
học (astronomie) Lý-hóa-học chimie-
(physique), Động-vật-học (étude des
êtres animés) Y học (médecine), Địa-
lý-học (géologie), đều là tự khi đó mà
sanh ra, và những sự Văn-học (litté-
rature), Tôn-giáo (religion), Pháp-
luật (droit) của dân tộc-La-tinh (latin),
cũng nhơn đó lập ra.

Ấy cũng chẳng qua là cái sự về
trước mà thôi, tới sau này, quyền thế
đức Giáo hoàng (Pape) ở nước La-
mã (Rôme) càng ngày càng thanh.
Về sự triết-học (philosophie) thì có ông
An-si-Lâm, (Anselme) là Thầy Giám-
mục của đạo La-mã, (Catholicisme
romain), là hơn hết thầy; và từ quân
Thập-tự tới chính chiến trở về sau,
bên Tây-âu cùng với nước Hy-lạp,
và nước A-lạt-Bá (Arabie), qua lại
giao thông, khi đó mới biết chuyên
về sự học ngữ ngôn văn tự của nước

Hy-lạp, nhơn dịch ra mà đọc được
sách của ông A-ly-si-đa-đức (Aristote),
tư tưởng mới rộng ra, những người
học mới khỏi được sự mê tin về tôn-
giáo (đạo-hạnh), sau có thứ đạo *cải
luong* kêu là Lộ-đắc-tân-giáo (protes-
tantisme) nổi lên, thì hết thầy tinh
thần bên Âu-châu đều thay đổi
cả.

Ấy cũng chẳng qua là các sự gần
mà thôi. Sau học được cách in sách,
thì đảng văn-minh mới mở ra, học
được cách làm tàu thì phép vọt biển
mới dặng rõ. Chúng ta bây giờ mà
có ăn mặc, được chơi boi, là cũng
nhờ sự học mà sanh ra.

Song ấy là nói rộng ra mà thôi,
nay xin kể mấy ông lấy tài học mà
được khiến thế giới ra như vậy.

1. — Ông Ca-bách-ni (Coperni) là
người Pologne, sanh ra năm 1473,
chết năm 1543 là thiên-văn-gia:

Lời nói của nhà Thiên-văn về đời
thượng-cổ bên Âu-châu, cũng chẳng
khác chi bên Á-đông. Nói rằng: Trời
tròn đất vuông trời động đất tĩnh.
Hội-thánh La-mã lấy lời nghị ấy làm
đích, nếu có ai chê, thì đnh vào luật
phi-thánh-vô-pháp (sacrilège) là phạm
sự thánh) mà trị tội.

Đương khi đó ông Kha-luân-bô
(Christophe Colomb) đầu tìm kiếm
ra được Mỹ-châu, song cũng không
biết là về phía tây bán-cầu, (nửa trái-
đất), nghĩ nó là 1 cái cù lao về phía
đông châu Á mà thôi. Từ khi có ông Ka-
Bách ni (Coperni) xướng lời nói đất
tròn, rồi sau ông Mã tri-luân (Magel-
lan) năm 1519 cũng nói vậy, thì mới
là khi tìm kiếm được đường đi biển
Thái-bình-dương, rồi bên Thế-giới-
mới, lại mở thông, ngày nay mới
được danh là nước Văn-minh thứ
nhứt lần lần giữ được *bá quyền* ở
bên châu Mỹ ấy, là công của ông Ca-
bách-ni khi đoán ra trước đó.

Chẳng những là thế, có nhờ sự học
Thiên-văn, thì những lời nói không
có bằng cơ của đăm (Hội-thánh) tôn-
giáo, không thể nào mà khi người
thiên hạ được nữa. Và các sự học
cách trí về sau đây, cũng bởi đó sanh

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhân mua như trình Lục-tĩnh-tân-văn-glưm

ra. Xưa có câu: *Sự học thiên-văn là ông thầy lương y để trừ bệnh bọn tôn giáo, và là thi lễ của các sự học cách trí.*

Lời đó không phải là nói quá đâu! Cõi như vậy thì ông Ca-bách ni có quan hệ với thế giới biết là bao nhiêu chẳng!

Lê-Đức.
(Sau sẽ tiếp theo).

THẤT THẬP NHỊ TINH XẢO KÌ SỰ

(Les 72 merveilles de la civilisation)

6. - Cuộc chụp hình

(photographie - chiếu trướng cuộc)

Trong đời ông Bin-da (pindare) là thi-ông hylap đồng thời với Đức-không-tử (520 năm trước chúa ra đời) có một nàng con kia ở thành Xi-xôn (sicyon) ngày nọ thấy bóng chông gọi nơi trướng bèn lật đặt lấy thang mà đồ vào vách. Nếu cuộc như thế mà chẳng phải là chủ-nghĩa cuộc chụp hình, thì cũng là một cái thể chụp hình đó. Vì chụp hình nghĩa là lấy chơn dung của người mà để dành làm dấu tích kéo bóng quan âm lâu ngày làm cho con người khác hình dạng chẳng.

Văn trong năm 1520 người Lê-ô-na-đờ-hoanh-xi (Léonarde de Vinci) và người Ba công (Bacon) đã chiêm nghiệm được cuộc hình trướng chiếu vào phòng tối, qua năm 1560 có bát vật-gia là người Bọt-ta (J. B. Porta) bày làm con mắt kiến (objectif) mà đặt vào lỗ phòng tối cho hình trướng ngoài chiếu vào trong cho phân minh.

Qua năm 1780 bát-học gia langsa là người Sạt (charles) dùng thuốc bạc luyện (chlorure d'argent) đặt in lấy bóng người.

Qua năm 1813 quan võ cụy là người Ni-cê-pho Niep-xô (nicéphore Niepce) lại chế ra tinh hảo, lấy hình người rõ ràng hơn và bày cách in hình vào bản đồng (photogravure - chiếu trướng-đồng-bản). Mười sáu năm sau họa-sư là người Lù-i Da-ghe (Louis Daguerre) dùng nước thuốc luyện đăng rửa cho hình thình thoảng ló

mặt ra. Kể đó người hồng-mao tên là Tan bó (Talbot) bày lấy hình bề trái rồi sang qua giấy, muốn lấy ra mấy cái cũng được, lại có bày thứ nước thuốc để làm cho nước thuốc thoa trên mặt kiến không phải là iodure de potassium, sau lại lấy thứ Hyposulphite de soude mà thế, ấy là nhờ có người Hết ken (Herschel) tru nghĩ.

Qua năm 1851 người A'-sê (archer) và người Pha-ry (Phry) bày dùng lý hình ngay trong kiến, sau người Bo-a-tờ-hoanh (Pöjtevin) và người Gô-denhi (Gaudin) bày thứ xu-xoa dai gélatine-trái trên kiến mà chụp hình. Tuy cuộc này đã bày ra hơn trăm năm nay mà cái hữu dụng hàng ngày không kém chút nào. Các nhà cách-tri, các bươm thiên-văn, các tay rình mò vi-trùng, các lò kỹ-nghệ, các quan tra án, các báo chường mỗi ngày hằng dùng cái máy chụp hình mà làm công việc tiện nghi cho mình.

Khả tí cuộc chụp hình như là tiên nonh ngồi coi trẻ cháu múa hát: cháu ấy là cuộc hát bóng, cũng bởi cuộc chụp hình mà tỏa ra. Đích tôn này coi vọi có hậu vận lắm. Nay tiên-phon ấy còn một điều đặc chi nữa: *chất* mới sanh ra là cuộc chụp hình có màu sắc, *chit* mới trướng hình là dùng giấy thép mà sang hình ảnh qua các xứ xa xuôi được (téléphotographie).

Ai mà nói rằng các nhà bay chữ cùng vẽ khéo không ưa cuộc chụp hình Có phải là thi-ông Sạt Ca-rôl (charles Cros) trong năm 1869 bày ra được hai cách lấy hình có màu sắc chẳng? Còn một thi ông nữa bày lấy ba màu gốc là xanh, vàng, đỏ trộn nhau lại mà lấy hình có đủ màu sắc tự nhiên như ngoài trời vậy không?

Cách này nhà Lumière chế lại tuyệt hảo hơn. Sau người Lip-manh (Lippmann) bày cách lấy hình trướng có màu sắc tự nhiên ngoài sao, vào hình cũng in như vậy;

Cái đều sau đây mới lạ hơn nữa, là có người tìm được cách sang hình (theo giấy thép đến xứ xa được mới là tài cho chớ! Trong năm 1906 ngườ



Thứ rượu này hay hồ nguyên khí. Trừ hàn nhiệt, Thêm sức cho trai tráng, Đờn ông và đờn bà. Làm cho thân thể ngũ tạng lục phủ thanh. Giúp cho máu có con. Cách dọn rượu thuốc này nó làm cho trở nên một món thuốc nhưэт hạng, tuy có dung Quinquina làm cốt mặc dầu, chớ rượu này là một món khai vị. Uống nó rất thanh tao. Mau thấy hiệu nghiệm hơn các thứ thuốc khác.

KHẢ KÝ

Muốn cho khỏi làm lạc mà thiết hại cho chur qui khách thì hãng Dubonnet rao cho ai nấy hiệu rằng: Rượu hiệu Dubonnet này là rượu bổ nguyên khí, có dùng thuốc Quinquina làm cốt mà hàng thay mặt cho bổn-hiệu tại Nam-kỳ, và Bắc-kỳ, Trung-kỳ và Cao-mán là

Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY đường Kinh-lấp, môn bài số 68, SAIGON

Thuốc điều hiệu này Bao xanh, đã to mà lại vẫn chặc. - Có dán choàng một rêu giấy trắng ngoài bao. - Hút nó thì được toại chu tiêu điều khoái lạc. Hiệu thuốc này là một hiệu rất hèn. Na qui thấy cũng phải tránh.



Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY CHỖ NÀO XỨ BÀN ở đường Kinh lấp môn bài số 68, SAIGON

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Cột (Korn) dùng giấy thép mà sang hình như sang dấu viết tắc vậy. Qua năm 1907 người *Bờ-len* (Belin) người *Bắc-can Bết-du-nô* (Pascal Berjonneau) và người *Lơ-xa-dờ* (Lesage) chế thêm khéo hơn nữa. Người *Bờ-len* nay mới bày một cái máy nặng chừng 6 kilos, để đem lại đặt vào mấy giấy-thép-nói mà sang hình đi xa dễ như chơi, và sang hình và nói chuyện với nhau được, vậy mới là tài tình hết chỗ nói, hết chỗ khen.

Thiệt, không biết sau đây tri hóa con người còn bày ra việc chi lạ nữa, chớ chẳng không đâu!

Ở đời có kiếm có tìm mới ra mới mang, chớ ngữ cả ngày, chơi cả đêm như mình, thì chắc tìm ra mới rất lạ, là mới... đạt rương xe, cày giương hòm của tía má mà xa-xi vô ích!

G. CH. TRANCHANH.

BẮC-KỶ VƯƠNG-NGOẠI

(Roitelets tonkinois)

Hồi người Đại-pháp qua chiếm trị xứ Bắc-kỷ có nhiều đầu lãnh đảng giặc chòm hăng nổi dậy làm hao binh tổn tướng Đại-pháp, đến sau Đại-pháp mới diệt trừ gần hết, còn lại mấy người liền chịu đầu phục Đại-pháp, rồi thì được nhờ ơn đại pháp chiếu cố cho mỗi người trấn thủ một cõi bên thùy mà hưởng sự an nhàn.

Trong số mấy vương-ngoại ấy nay còn sót lại có một người tên là *Lương-tam-kỷ*.

Bọn vương-ngoại ấy có 3 người nhờ ân đức nước Langsa bảo hộ thì cả tánh mạng được thơi thơi cũng như ba ông tiểu-vương trong cõi Đông-dương. Ba người ấy là *Đề-Thám*, *Điêu-văn-Tri* và *Lương-tam-Kỷ*. Hai người trước đã qua đời, còn lại một người *Lương-tam-Kỷ* đang ngụ tại *Chợ-chu* tỉnh *Thái-nguyên*, ở trong một khoảnh đất bao chiêm rất thanh mật, một mình một cõi bên thùy sung sướng như ông vua.

Ái ai cũng biết tánh hạnh của *Hoàng-hoa-Thám* tục kêu rằng *Đề (lãnh-binh) Thám*, năm ngoai bị chúng đập đầu mà chết. Nhứt là từ tháng

janvier năm 1909, nhà nhà đều nghe nói chuyện *Đề-Thám* bị binh Langsa đuổi ra khỏi biên-thùy, nên đây không cần chi phải thuật đủ tồn tích của *Đề-Thám* nữa.

Bồn-quản xin thuật lại tánh hạnh của người *Điêu-văn-Tri* là người trước đã làm quấy mà từ khi cái ác từng thiện thì háng thũ tin với chánh-phủ Langsa trọn niềm.

Ông bà của *Điêu-văn-Tri* là người chệch ở tỉnh *Quảng đông*. Hồi đầu đời thứ 17, có một người tiên non của *Điêu-văn-Tri* bắt phục *Trào-Thanh*. Bởi ấy triều đình coi ông tiên-non ấy là đũa cách mạng. Vậy tiên-non này trong năm 1612 bỏ Tào điều đệ thế tử và kê tùy tùng xuống cửa Hải-phòng, rồi đến lập gia cư tại tỉnh Bắc ninh.

Lúc ấy người *Annam* còn đang đối thủ với bọn mọi *Mường* và bọn *Thái* là dân ở trên phía *Hắc-giang (Riviere Noire)* vì nó không chịu từng quyền người *Annam*. Vua *annam* có sai binh đi đánh dân ấy mà ghe phen cũng bị hao binh tổn tướng. Vì triều *annam* có ít quân mà lại bạc nhược đánh không lại mấy tướng núi. Bởi ấy vua *annam* tình với tiên non đầu lãnh của *Điêu-văn-Tri* dặng trợ chiến.

Tiên-non của *Điêu-văn-Tri* non cơ hội có thể trông cậy ngày sau sẽ nhờ được triều *Annam*, liền lãnh mạng thi hành nhằm hướng *Bắc Lao-kỳ (Lào-nhai)* dung ruổi, đến đó là bầy cồi *Tào*, tiên non của *Điêu-văn-Tri* kéo binh thẳng tới xứ *Sip-song-chu-thai* là đất mọi ở. Ông ấy bực bậ đánh một trận, dân *Mường* và dân *Thái* bị mắc kẹt ở giữa bờ cồi và quân giặc thì liền chịu hàng đầu ngay.

Vua *Annam* biết ơn tiên non của *Điêu-văn-Tri* liền nhường cho cả vạt đất *Vân-yên* và bờ cồi *Tào* mà trấn thủ. Từ ấy mấy bọn theo tiên non *Điêu-văn-Tri* ngụ trong đất mọi bên cưới vợ mọi lần lần sanh con đẻ cháu lai ra một dòng mọi *Thái da trắng* *Điêu-văn-Tri* này là người chúa sắp ấy đời thứ mười ba kêu là « *Quản-đạo* ».

(sau sẽ tiếp theo)
Paulus HÒA.

GIẢI NGHĨA VÀ DIỄN LUẬN

ÍT LỜI KINH TRUYỆN

(Explications de quelques passages des classiques chinois)

ĐẠI-HỌC (tiếp theo)

(Science des adultes)

Thi văn

(Kinh thi nói rằng:)

Đào chi yêu yêu

(Cây đào chung môn môn)

Kỳ điệp trần trần

(Thừa lá dòn dòn)

Chi tử vu qui

(Người con gái về nhà chồng)

Nghi kỳ gia non

(Hòa thuận thừa người trong một nhà)

Nghi kỳ gia non

(Hòa thuận thừa người trong một nhà)

Nhi hậu khả gĩ giáo quốc non

(Rồi sau mới dạy được người trong nước)

Thi văn

(Kinh thi nói)

Nghi huynh nghi đệ

(Hòa thuận thừa anh, hòa thuận thừa em)

Nghi huynh nghi đệ

(Hòa thuận thừa anh, hòa thuận thừa em)

Nhi hậu khả gĩ giáo quốc non

(Rồi sau mới dạy được người trong nước)

Thi văn

(Kinh thi rằng:)

Kỳ nghi bất thắc

(Thừa oai nghi chẳng sai làm)

Chánh thị tứ quốc

(Ngay ngắn nước bốn phương ấy)

Kỷ vị phụ tử huynh đệ túc pháp

(Thừa làm cha con anh em, đủ cho trong nhà bắt chước)

Nhi hậu dân pháp chi gĩa

(Mà sau dân nó bắt chước đó vậy)

Thử vị trị quốc tại tề kỳ gia

(Nên mới gọi rằng: Trị yên trong nước, bởi sự chính đốn ở trong nhà)

Bài này tiếp với bài trên, cũng là lời thầy *Tăng-tử*, dẫn kinh thi thích câu tề gia trị quốc của đức *Phu-tử* nói chương trên.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua như trình Lục-tính-tân-văn giùm

Kinh thi khen đức vua Văn-vương, hóa được cả trong nhà và trong nước, đặt cho trai gái phải lứa, hôn nhơn phải thi, nên thi này khen người con gái hiền rằng: Đang khi cây đào non mon mơn, là tốt dòn dòn, người con gái nhơn dịp đó mà lấy chồng, thì hay hòa thuận với người trong một nhà.

Ấy là kinh thi nói như vậy, thì có khác gì người có trách nhiệm trị dân, phải trước hòa thuận với người trong nhà, sau mới dạy bảo được người trong nước. Và có câu: Hòa thuận với anh, hòa thuận với em. Nghĩa là anh em, trong nhà có hòa thuận với nhau rồi sau mới dạy nhơn dân trong nước được hòa thuận. Lại nói rằng: Cái oai nghi của người quân tử nhằm phép không sai, mà hay ngay ngăn được người bốn phương trong nước. Bởi là cha phải đạo cha, con phải đạo con, anh phải đạo anh, em phải đạo em, đủ làm phép cho người trong nhà, thì sau dân trong nước cũng bắt chước mà ngay ngăn như vậy. Nên ngài có câu nói *Trị quốc tại tề gia* là bởi có đó.

Diễn-luận

Cứ theo 3 thiên ở trong kinh thi này mà luận ra, thì trước sự vợ chồng, sau sự anh em, sau nữa cả trong một nhà, đâu nấy đều có thứ tự, có nề nếp, mà không loạn hàng thất-thứ, không trái đạo nhơn luân; trong một nhà như vậy thì trong một nước cũng như vậy. Nếu mà cha không lo bổn phận cha, con không lo sự bổn phận con, chồng không lo bổn phận chồng, vợ không lo bổn phận vợ, thành ra thương hạ binh đẳng, chẳng ai dạy bảo ai được thì ra tới việc nước, còn thế nào mà cai trị được dân cho an cư lạc nghiệp cộng hưởng thanh bình chỉ phước nữa. Nên trị nước thì phải sửa nhà, mà sửa nhà thì phải tu thân, ấy là lẽ không đời đời xưa nay bao giờ cũng vậy.

Coi những ông danh thần tướng tướng ở bên Á-đông ta, như bên Tào thì có Châu-bá-Lư gia-huấn, annam

ta thì có Nguyễn-Trại gia huấn, cũng đều là dạy nết ăn lễ ở trong nhà cho phải đạo, thì cái lễ tề gia ở trong đó cũng rất là rõ lắm, và cũng làm một cái gương về sau, để cho thiên hạ soi chung.

Coi thường nhiều người vẫn nói: Nếu mà được ra làm quan cai trị dân thì trong nước nhờ được thái bình.

Ấy là nói như vậy, mà coi ở trong nhà thiệt là rối như tơ vò, ấy là chưa hiểu tới nói cái nghĩa *tề gia trị quốc* là thế nào.

(Sau sẽ tiếp theo).

KIM-VÂN-KIỀU TÂN GIẢI

(tiếp theo)
Poeme de Kim-Vân-Kiều

1259 Quan quân truy sát đuổi dài,
1260 (Ủ ù sát khí ngất trời ai đang.
1261 Trong hào ngoài lũy tang hoang,
1262 Loạn quân vừa dặc tay nâng tới nơi
1263 Trong vòng tên đá bời bời.
1264 Thấy Tì còn đứng giữa trời trơ trơ.
1265 (Khóc rằng: Trĩ đồng có thừa,
1266 Bởi nghe lời thiếp nên cơ hội này.
1267 Mặt nào trông thấy nhau đây?
1268 Thà liều sống chết một ngày với nhau!
1269 Đòng thu như chảy mạch sầu,
1270 Đứt lời nâng cũng gieo đầu một bên.
1271 (Lạ thay oan khi trong truyền,
1272 Nàng vừa gục xuống Tì liền ngã ra!
1273 Quan quân kể lại người qua,
1274 Xót nàng, sẽ lại vực ra lần lần.
1275 (Đem vào đến trước trung quân,
1276 Hồ công thấy mặt ân cần hỏi han.
1277 Rằng: Nàng chút phận hồng nhan,
1278 Gặp cơn binh cách, nhiều nan cũng thương.
1279 Đã hay thành toán miếu đường,
1280 Giúp công cũng có lời nâng mới nên.
1281 Bây giờ sự đã vẹn tuyền,
1282 Việc lòng nghĩ lấy muốn xin bề nào?

(1259) — Khi đó, quan quân nhơn dịp Tì-Hải đã thất cơ, binh tướng còn lộn xộn, liền rước theo đánh giết, chẳng còn ai dám đứng lại mà cự đương cái đồng-khí quân trào lúc bấy giờ.

(1260) — Nơi thành-trị của Tì-Hải, thì bị quan quân đánh phá, tan hoang hết cả trong hào ngoài lũy, mà trong đám loạn quân thấy đã dặc tay nàng Kiều đem ra.

(1261) — Chi ta coi thấy nơi chiến-trường những tên đạn tan tành, mà người lương-nhơn của mình, còn vẫn trơ sừng đứng ở giữa vòng quân.

(1262) — Coi thấy tình cảnh như vậy, chị ta trong lòng sầu thảm, dọt lệ chứa chan, mà khóc rằng: Lang quân ôi! Lang quân thiệt là người tướng tài quả nhĩ, quốc sĩ vô song, chỉ có nghe lời thiếp van khuyên mà, thành ra đến cơ hội này.

(1263) — Trời ơi trời! đất ôi đất! còn mặt nào mà trông thấy nhau đây nữa, thôi! chẳng thà, cũng liều mà đồng-tử với nhau một ngày cho rồi.

1264 — Khóc than chưa hết sự tình, mà trong lòng như dầu sôi, như dao cắt, liền cũng gieo đầu mà gục xuống một bên.

(1265) Kỳ cục sao? Cái oan khí như có giao cảm với nhau sao? Tỳ-kiều vừa gục xuống, thì Tì-Hải cũng ngã liền.

(1266) Những quan quân trào đình kẻ đi qua, người đi lại, ai coi thấy nghĩ cũng thương nỗi chị ta hồng nhan bạc phận, sẽ vực ra mà để tỉnh lần lần.

(1267) Đoạn rồi đem chị ta vào tới trước nơi trung quân, là nơi Tôn-hiến ở, thì ông coi thấy mặt, liền ân cần mà hỏi han, rất là thương yêu lắm.

(1268) Liền mới bảo chị ta rằng: Ta nghĩ thương nàng là chút phận hồng nhan, chẳng may gặp phải cơn binh cách trải lăm nôi gian nan, thì ta cũng thương cho tài mà ngăn cho duyên lăm.

(1269) Đã hay rằng: cái trận này, tuy là mưu trước của miếu đường, song cũng phải nhờ có lời nâng nói, nên mới có ngày nay.

(1270) Thôi bây giờ sự đã đầu đầy song cả rồi, thì tùy cái ý nàng muốn, sao ta cũng chiều lòng cho mà từng tằm sờ dục.

(Sau sẽ tiếp theo)

NAM NỮ HÔN NHƠN VỆ SANH

(Hygiène du Mariage)

Nói về kỳ xuân tình phát động (Biết động tình dục)

Phàm các giống động-vật (êtres animés), chỉ có loài người là khác hơn hết thấy. Khi bộ đồ sanh hóa đã định hoàn toàn, thì lòng người tự biết nghĩ tới sự tình dục, nên kêu kỳ đó là kỳ xuân tình phát động, và là đúng kỳ hôn nhơn. Cũng có nhiều nơi mau chậm khác nhau, bởi nhơn giống người mà khác, nhơn phồng thỏ mà khác. Nhưng cũng không xa cách nhau bao nhiêu, đại khái như người thành thị thì sớm hơn người thôn giã, người lao động thì chậm hơn người an nhàn.

Nói về kỳ xuân tình phát động của phần con trai

Con trai mà đã tới kỳ biết động lòng xuân, thì coi người cũng biết, bởi cái tiếng nói cũng đối trước, mà ăn bận cũng khác xưa, hay sửa soạn cho ra vẻ con người mỹ-thiếu niên (beau garçon). Song vì với con gái thì con trai động tình dục còn chậm hơn một hai năm, phần nhiều từ 16 tới 18 tuổi, ấy là đúng kỳ. Nếu còn sớm nữa thì gọi là phá cách, thường hay sanh bệnh và thác non, nên cha mẹ mà thương con, thì phải dẫn cái sự tảo hôn (cưới vợ lấy chồng sớm quá) mới đáng.

Nói về kỳ xuân tình phát động của phần con gái

Con gái khi 14-15 tuổi thì tới kinh kỳ, nên kỳ đó gọi là kỳ xuân tình phát động, và là kỳ phá-qua, bởi đã biết sự mắc cỡ và có ý quyến luyến người con trai. Nhũ-bào (cái vú) thì gò cao, mà hình dung thì yếu điệu, ai thấy cũng có lòng thương mến.

Nói về sự hôn-nhơn

Người ta muốn cho lắm con nhiều cháu, và có tinh thần có sức lực; thì trước hết phải lấy sự hôn nhơn làm trọng. Nghĩa không nên cưới vợ sớm cho con, không nên hơn kém nhau nhiều tuổi, và trong họ lấy lẫn nhau, hăm giầu mà lấy nhau, cùng dòng họ không ra gì, cũng không nên lấy v. v.

Nói về lẽ cần của sự hôn nhơn

Sự hôn nhơn nhiều cách mặc dầu, chỉ có lẽ một: chồng một vợ là hơn hết thấy mà thôi. Hôn nhơn chẳng những là cần về sự nhơn quần tiến hóa mà thôi, và rất là có ích lợi về sự vệ-sanh nữa. Coi như con trai 20 tuổi trở lên mà lấy vợ, thì sống lâu hơn người không lấy vợ, được mười mấy năm. Và họ Tư-Hoạt có nghiên cứu sự kết hôn rất là có ích cho việc sống lâu như vậy:

Số người thác, từ 30 tuổi tới 45 tuổi, trong số 100 người, thì người chưa có vợ chết 28 người, mà người có vợ chết có 18 người, thì còn như trăm tuổi trở lên mà chết, trong số 50 người chỉ có một người là chưa có vợ mà sống tới cõi đó mà thôi. Coi như vậy, thì sự hôn nhơn rất là có ích cho người ta lắm, nghĩa là con trai có vợ, con gái có chồng, thì được yên vui trong lòng, không có sự gì buồn bực, nên mới đáng cái công hiệu đó.

(Sau sẽ tiếp theo)

NHÀN ĐÀM

(Contes amusants)

Điểm mắt điểm mũi mầu

Cách sáu tháng nay có một ông Trạng-sư ở tại nhiều-do Huê-kỳ đến hãng bảo-hiêm sản vật mà bảo hỏa 3 ngàn điếu thuốc xì-gà (cigares) giá là 600 đồng bạc. Hãng bảo hiêm bèn chịu và cho giấy biên lai phân minh.

Đến tháng sau người bảo hiêm đến trình giấy hàng mà đòi tiền.

— Quan trạng sư bèn nói rằng: « Ông phải trả tiền cho tôi vì 3 ngàn điếu xì-gà đã cháy hết. »

— Thì ông chủ hãng trả lời rằng: « chúng tôi không có hay sự hỏa hoạn ấy, nên ít nữa là ông phải kể đầu đuôi cho chúng tôi rõ. »

— Dè mà, không khó gì! Số là tôi đã hút một mình tôi hết 3 ngàn điếu xì-gà, đây có giấy chứng đã ký tên 3 người danh tiếng và đã có quan thị chứng theo phép rồi

Tự nhiên hãng từ chối không chịu trả tiền, thì quan trạng-sư bèn đi kiện nên hãng bảo hiêm bị thất vì có giấy biên lai bảo hỏa không có chữ cái được đăng này thì đã có chắc bảo hiêm hỏa hoạn đồ sản vật ấy, đăng kia thì nói đồ ấy đã bị cháy.

Hãng bảo-hiêm bèn kêu oan, mà quan Trạng-sư ta bị trở việc rồi vì hãng day kiện trở lại thì quan trạng sư bị cáo trước tòa đại hình về tội cố ý đốt đồ đã bảo hiêm: theo luật người Huê-kỳ thì án phạt nặng nề lắm và tại mình họa phù thân đài, đã khai minh là người làm ra đều quấy ấy.

Quan trạng-sư ta phải tính êm mà trả tiền số tổn hết thấy là 1.200 đồng bạc, nếu không thì đã bị án phóng hỏa rồi còn gì!!!

THƠ TÍN VANG LAI

(Petites correspondances)

M. Kinh phó tổng An thanh. — Như tước-hạ muốn bán giấy đậu phụng thì phải gửi tới trại lính pháo-thủ mà bán. Người ta mua để dành cho lứa ăn, muốn bán bao nhiêu cũng được.

M. Nguyễn-kim-Ngân Biên-hóa. — Xin tước-hạ chịu khó gửi kiệu chỉ thom lên Phòng Thương-mại Saigon rồi hỏi giá mới được, vì hãng chưa biết chỉ thom tốt hay là xấu không lễ nói giá cả trước.

M. Thoàn au Cap. — Xã táy hôm trước định khai thị ngày 21 mars; nay định lại ngày 28 mars.

Salon (Bouches-du-Rhône)

Kính thăm ông cho dặng đôi chữ Anh an; sau đây tôi sẵn lòng mà cho ông hay rằng: gần mười lăm năm nay tôi thường dùng thuốc này thuốc kia mà trị bệnh về việc máu men, thì tôi thấy chẳng có thứ nào cho bằng thuốc Dragées Rabuteau là một thứ thuốc rất linh nghiệm, uống nó vào thì bệnh liền thuyên giảm.

Nay kính
Quan lưon-y R.

Có trụ tại tiệm thuốc Thượng-dàng, chủ tiệm là G. RENOUX nhưt hạng bác-tế-sư, Saigon, trước rạp hát tây, và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-binh, môn hải số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhân mua nhưt trình Lục-tính-tân-văn giùm

HAY HẠ LỢI QUÁ

(L'abus des purgatifs)

Trong cơn cần kíp trọng dụng, giác thể như không sự bị thận hư nước tiểu xi hơi độc, làm hư khi huyết thì nên uống thuốc hạ lợi.

Mà nếu uống thường quá, thì là một điều rất hiếm nghèo.

Sự tiêu hóa cũng tỷ như cái dầm máy kia vậy, cái đại-trường nó phải co duỗi, xẹp vô phình ra dặng mà trục xuất cái xác đồ ăn, nhờ có nước tân-dịch đã dọn đường sẵn rồi. Nếu trong hai điều ấy, mà có một điều loại dọ, thì phải sanh biến. Thuốc đại lợi tánh nó rất mãnh, làm cho nước tân-dịch phải hư, làm cho đại-trường phải tê mỏi, thương nghiệt làm cho sanh ra nhiều tế vi chí trùng trong ruột. Nặng dùng thuốc hạ lợi; tuy nó chẳng chữa nổi bệnh bón huật mà nó lại làm cho mình phải thêm đau đớn, rồi các bệnh khác đổi đáp trở chẳng sai.

Nhưng vậy nếu mà bón huật thì cũng phải tẩy trường. Mà muốn tẩy trường tự nhiên như vậy thì có phép chỉ làm cho nước tân-dịch được nhuận, làm đại-trường cử động mà khỏi bị thương nhiệt chẳng?

Có lẽ được, vì nhiều lương-y nói tự nhiên đại-trường phân nhược vì cường, nguồn tân-dịch được nhuận mà chẳng nhờ thuốc chi.

Bình thường nước tân-dịch được nhuận là nhờ có sự hấp-thủy, còn thô trường mà vận động được là nhờ có huyền-thủy, và các đồ đại-trường trục xuất, nó làm cho niêm-dịch mô cử động.

Hãy cho một hoàn thuốc, trong ấy có đủ ẩm chất, niêm dịch chất cũng là một vị giao-chất sung túc và hay ra nước như thứ gelose hễ vào tới đại-trường thì phình ra mà hút nước như hoa đá vậy. Nhờ như vậy, mà đại-trường cử động, tân-dịch, được nhuận, cũng khá kêu là thuốc sửa ruột, đừng cho biếng nhác nữa. Thuốc ấy hiệu là Jubol, thiệt là linh-đơn-đuyệt chẳng sai. Có bán trong các tiệm thuốc.

Có trị tại tiệm thuốc Thượng-dặng chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bác-tế-sur, Saigon, trước rạp hát tây và tiệm thuốc Pháp-A. đợng Thủy binh môn bài số 15. Chợ lớn, ngang nhà gi' xe lửa lớn.

CHƯ VỊ ĐÀ GỜ BẠC

Đồn quan lấy làm cảm ơn chư vị kể ra sau này, vì có lòng tốt gởi mandat bạc đến trả tiền mua nhứt-trình cho Bồn quân; ấy là sự giúp cho Bồn quân mà lo đầu hữu ích mở mang cuộc văn minh

Số phát	Số
nhứt trình	mandat
1162	L. Q. L. Antrường . Mandat 5 \$ 406689
155	D. N. Bacliêu 1 526110

1373	N. K. L. Honquan 6	527226
1703	T. N. B. Faksé 1	481400
549	L. V. N. Cholou 3	136981
452	D. N. T. Cantho 6	136168
509	N. T. T. Bénluc 6	Bac một 6
1128	N. C. Khiêm Travinh 5	"
1067	N. Saigon 5	"
159	T. V. T. Bacliêu 6	"
1057	N. Saigon 1	"
7	L. T. Tourane 1	"
1229	L. V. T. Boinhuyt 5	"
462	P. C. T. Traon 1	Timbre 1

HUYẾT SUY LÀ MỘT ĐỀU HẠ HẠI HUYẾT THẠNH VƯỢNG LÀ MỘT ĐỀU PHƯỚC LÀNH



Đều phước lành ấy cũng bởi thuốc QUINIUM LABARRAQUE mà ra

Mỗi khi ăn cơm rồi, bỗng một ly nhỏ thuốc rượu Quinium Labarraque, thì đủ mà làm cho người đau rất nặng trở nên mạnh giỏi như thường. Bệnh đau trầm trệ cùng là mất máu dùng nó cũng hay. Rét thể nào uống nó vô cũng phải hết. Hễ dùng thuốc thì đừng có lo bệnh trở lại nữa.

Bởi thuốc Quinium Labarraque trị được nhiều bệnh trầm trọng và nguy hiểm, cho nên Thái-y-viện, Paris có ban khen cách dọn thuốc này và khuyên cả hoàn-cầu khá dùng lấy nó, hữu ích lắm. Thuốc này chẳng có thuốc nào mà được lời khen ngợi như vậy.

Vậy thì mấy người nào yếu, người nào đau, cùng là làm việc mệt mỏi, con trai dậy mây sớm, con gái ốm o, đờn bà mới hồi bếp, già cả lụm cùi khà mua thuốc này mà

uống thì chắc sao sao cũng dặng toại chi.

Rượu Quinium Labarraque dặng lắm, vì bởi tinh-ba của nó là Quinquina, không dặng lắm sao dặng. Phải biết rằng: hễ dặng chừng nào thì càng linh nghiệm chừng này, thuốc dặng đã liệt, đừng có thấy vậy mà sợ.

Quinium Labarraque này tiệm thuốc nào cũng có bán. Giá nửa chai lớn 1\$ 40, còn 1 chai lớn nguyên thì 2\$ 70.

Bên Đại-pháp thì có trụ tại Maison Frère, đường Jacob, môn bài số 19, tại kinh-đô Paris, còn bên Đông-dương thì có trụ tại tiệm thuốc Thượng-dặng, chủ là ông G. Renoux, nhứt hạng bác-tế-sur, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là Solirène, Chợ-lớn.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-van giùm

THƯƠNG TRƯỜNG

Từ ngày 11 Février tới ngày 27 Février 1914.

Trong 15 bữa rày việc bán lúa yếu ớt, chỉ có bên Singapour và Hồngkông hỏi mua, nhà máy mua lúa vừa đủ đong cho các ghe đến chõ tháng février và tháng mars. Mùa màng trong các tỉnh gần xong.

Giá lúa phỏng định bán qua tháng Février-Mars 1914 là:

	VĨNH-LONG-GỐC-ÔNG trộn	BAI-XAU
Lúa : tạ 45, lục thất cửu ngũ, chõ đến nhà máy.	2840 à 2845	•
Gạo lức : xay máy, tạ 40, lục linh thất, kể về bao, chõ 9 phần rười gạo năm lai lúa..	3.25	•
thăng xuống tàu, chưa tính thuế xuất cảng.	2.10	•
nhi bát		
Gạo trắng : y một cách, hạng nhì.	3.40	•
Tấm : số 2 Saigon.	2.97	•
Bột gạo trắng.	1.30	•

TIÊU (Poivres) Exportations de la quinzaine (từ ngày 11 Février tới ngày 27 Février 1914)

Kể từ lần chót cho đến nay xuất cảng tính từ tônô = 1000 kilos.

	TRẮNG	ĐEN	CỘNG
Chõ đi Marseille	13.446	"	13.446
" Trieste	"	10.354	10.354
" Majunga	"	1.830	1.830
"	"	"	"
"	"	"	"
"	"	"	"
Tổng cộng xuất cảng từ 24 janvier tới 11 février 1914	13.446	12.184	25.630
"	"	43.032	43.032
Tổng cộng xuất cảng từ 1 ^{er} janvier tới 11 février 1914	13.446	55.216	68.662
Sóng lúc năm 1913.	4.992	89.307	94.299

GAO (Riz) Exportations de la quinzaine (từ ngày 11 Février tới ngày 27 Février 1914)

	GAO LỨC	TRẮNG	LÚA VỎ	CÁM	BỘT	CỘNG
Chõ đi France	"	1.881	"	1.104	"	2.985
" Singapore	"	10.486	985	114	"	1.802
" Java	"	2.032	"	"	"	2.032
" Hongkong.	262	7.949	550	641	903	10.305
"	"	"	"	"	"	"
"	"	"	"	"	"	"
"	"	"	"	"	"	"
"	"	"	"	"	"	"
"	"	"	"	"	"	"
"	"	"	"	"	"	"
"	"	"	"	"	"	"
Cộng xuất cảng từ 24 janvier tới 11 février 1914.	262	13.629	550	1.378	903	16.722
"	4.583	12.898	56	3.310	2.177	23.024
Cộng xuất cảng từ 1 ^{er} janvier tới 11 février 1914	4.845	26.527	606	4.688	3.080	39.746
Sóng lúc năm 1913.	772	37.544	154	2.415	6.313	47.198

Xuất cảng lúa gạo trong 15 ngày này	Gạo trắng.	\$ 764.587	"
	Gạo lức	13.294	"
	Lúa.	18.666	"
	Tấm	66.798	"
	Bột.	20.369	"
		883.714	"

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lộc-tính-tân-văn giùm

Suite et fin du corrigé et des explications de la 5^e leçon

TEXTE

Bãm **lạy**
 J'ai l'honneur me prosterner (devant vous)
 (de vous) saluer

quan Thống-sứ **Bắc kỳ**
 M. le Résident supérieur (au) Tonkin

xin **ngài** **soi** **xét**
 priant vous éclairer et examiner

việc **oan ức** **này**
 (la) chose injuste celle-ci

Bãm, expression sino-annamite, est un terme de politesse que l'on place, de même que *thưa*, au début du discours, quand on s'adresse à une personne jouissant d'une situation assez élevée dans la Société. Il est de préférence réservé aux fonctionnaires, tandis que *thưa* est généralement employé à l'adresse de personnes non fonctionnaires. *Bãm* pas plus que *thưa* n'a d'équivalent dans la langue française; on peut très bien se dispenser de les traduire sans porter atteinte au sens ou même à la clarté de la phrase annamite.

Bãm lạy, au début d'un rapport ou d'une lettre, peuvent se traduire par *j'ai l'honneur*.

Bắc-kỳ Région du nord, le Tonkin. L'Empire d'Annam comprenait autrefois trois grandes régions; celle du nord ou *bắc-kỳ*; la région du centre ou *trung-kỳ* (l'Annam actuel) et la région du sud ou *Nam-kỳ* qui portait le nom de Cochinchine et comprenait toute la partie du littoral comprise au Sud de Hué jusqu'aux anciennes provinces cambodgiennes.

Ngài = vous, signifie également *lui, il*; ce pronom s'emploie d'inférieur à supérieur ou d'égal à égal.

duyên	ngày	tháng	năm
or	(un) jour	(du) mois	cinquième
năm nay	làng	chúng tôi	
(de) cette année	(le) village	(de) nous	
nhóm	tại	đình	
réunir	dans	maison commune	
bở	thuế	bị	
(pour) repartir	(l')impôt	malheureusement	
phó-tổng	Ngô-vân-Chi		
le sous chef de canton	Ngô-vân-Chi		
bở	thuế	không	công bình
repartit l'impôt	non	justement	
chỉ	muốn	ăn	lận
seulement voulant,	manger	par fraude	s'approprier

của	dân	thì	tôi	có
les biens	des habitants	alors	moi	ai
nói	mấy	điều.	Tên	
dit	quelques	paroles	individu	
phó tổng	giận			
sous chef de canton.	en colère			
sal	những	con em	thủ hạ	
envoya	les	inférieurs	domestiques	
bắt	tôi	đánh	mắng	
arrêter	moi	frapper	faire des reproches	
đem	giam	tôi	một	ngày
conduire	incarcérer	moi	un	jour
một	đêm	rồi	thả	cho
une	nuit	ensuite	relâcher	permettre
về				
retourner.				

Tháng năm = le cinquième mois. D'une façon générale, l'adjectif numéral ordinal se forme à l'aide des nombres cardinaux que l'on fait précéder du mot *thứ* = série, fois. Toutefois dans la désignation des mois, des quantième, il arrive que l'on supprime le mot *thứ* pour donner plus de concision à la phrase. C'est ainsi que l'on dit *tháng năm* = le cinquième mois; *hôm hai mươi bảy* = le jour 27, le vingt-septième jour. *Làng chúng tôi* = le village de nous, notre village. A remarquer l'emploi du pluriel bien que la requête soit formulée par une seule personne. Cette tournure est d'un usage constant dans les requêtes même verbales. *Tại* peut être verbe ou adverbe de lieu; comme adverbe, il signifie *dans, à*; comme verbe, il a le même sens que *ở* et signifie *demeurer, habiter, se trouver, être situé quelque part*. Cependant *tại* semble préciser avec plus de force le lieu où une action se passe; il éveille l'idée de séjour, mais d'un séjour très court; *ở* a un sens plus général et *tại* un sens plus restreint. Dans la phrase qui nous occupe, *tại* est adverbe de lieu.

Đình = le *đình* ou maison commune est un édifice public du village où l'on discute les questions d'intérêt général concernant le village et où l'on rend le culte au génie tutélaire du village. Les réunions publiques qui ont lieu au *đình*, sont présidées par le *thủ-chí* ou premier notable.

Bị = nous avons vu que *bị* est le signe passif et sert à indiquer la production d'un événement malheureux. Ce dernier rôle ressort nettement dans la phrase *bị phó tổng* etc...

Chỉ muốn = *Chỉ*, placé ici intentionnellement par le requérant, indique que la principale préoccupation du *phó tổng* dans la répartition de l'impôt est de chercher à

s'approprier, par des moyens illicites, l'argent des habitants.

An lận = prendre frauduleusement, escroquer. — *An* dans cette expression indique simplement l'action, sans avoir une signification spéciale, cet emploi de *an* est très fréquent. Ex : *an lận* = dissimiler *an mặc* = s'habiller etc... Il en est de même d'un certain nombre d'autres verbes, parmi lesquels le plus usité est *dánh*. Ex : *dánh vỡ* = briser, — *dánh chết* = assommer.

Con em = habitants non notables, habitants ayant une situation inférieure dans la village. *Em* employé seul ou entrant dans une expression composée, sert toujours à désigner les personnes jouant un rôle secondaire dans la famille ou la société. Ainsi, il est l'appellatif du frère cadet; c'est aussi de ce mot que se sert le mari à l'adresse de sa femme; les expressions *dân em, con em* désignent les habitants de condition inférieure etc... etc...

Thủ hạ = serviteurs, partisans. Expression venant de 手 *thủ* = main, 下 *hạ* = inférieur.

Đến	sau	nó	rủ	ren
Arrivé	(la) suite,	il	pousse	don
bè đảng	lâm	đơn		
(ses) partisans	(à) faire :	(une) requête		
thưa	vu	cho	tôi	
déclarant	colomnieusement	contre	moi	
lâm	ngân trở			
(qui) aurais fait	(des) empêchements			
việc	thuế	mấy		
(à la) répartition	(de l')impôt	ainsi que		
chữ	mãng	huyñh	thứ	trong
(aurais) adressé	(aux, notabilités	dans		
des reproches	dans une dispute			

làng le village.

Rủ = engager, exhorter, pousser à faire quelque chose. Dans l'expression *rủ ren, ren* n'est qu'un redoublement de *rủ*, une chevile qui n'ajoute rien au sens du mot *rủ*.

Bè đảng = désigne les gens appartenant à un même parti, à une coterie, à une faction.

Vu cho = calomnier. *Vu* est un des verbes qui veulent après eux la préposition *cho*.

Huyñh thứ. — Les *huyñh thứ* sont les notables du village; cette expression a pour synonyme *dân anh* et exprime le contraire de *con em* vu précédemment, ou encore *dân em*.

Quan phủ	bắt ép	tôi	phải
(Le) quan phu	(a) obligé	moi	falloir
về	tạ	dân	
retourner	excuser	(auprès des) habitants	
không	có	thì	trauĩt
ne pas	avoir	(fail) alors	destituer

Mỗi nhà thơ, giầy, thóp đều có nhận mua nhựt trình Lục-tinh-tân-vân giùm

Thuốc chữa bệnh di ta là
riệu bạc hà,
(de Ricqlès)
Lấy vào một chén nước
chè nóng, pha bạc hà
Ricqlès
vào rồi uống thì chừ được
việc di ta và giức đầu
mấy sôt.



昂愈
八夷列薄荷水少許服之
神效飲法取茶水濃一盞
瀉症及溫熱頭痛甚是
茲有夷列薄荷水主治

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bào chế y khoa tân-sĩ nhứt hạng
bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

BANQUE DES VALEURS

Phần hùn cổ ngân hàng

Tổng-ly mỹ-danh H. M. STOLL

Đường me sông QUAI FRANCIS-GARNIER
môn bài số 10 Saigon

Chư-tôn có lẽ chưa rõ chữ khoán-cổ nghĩa là gì, ra làm sao, và phần-hung cùng trái-khoản là gì? có lẽ chư-tôn cũng không hiểu mấy hàng hùn hiệp buôn bán bấy nhiêu thứ giấy khoán-cổ ra làm sao?

Chư-tôn có lẽ không rõ rằng bạc của chư-tôn hiện tại chất lốt được 100\$, 200\$ hoặc 300\$ đã mà làm cho chư-tôn đứng vào các hàng Langsa, như là Hàng tàu đồ chay biển, Hàng tàu đồ chay sông, Hàng đất rượu Đông-dương, Hàng nước và đèn khí, Hàng lập vườn Suzannah, Xa-trach, Hàng chim-cổ nhà đất vãn vãn. Và cũng đủ làm cho chư-tôn hùn lộn vậy.

Ấy vậy Hàng-bạc hiệu Banque des valeurs sẽ trợ lực cùng chư-tôn mà cắt nghĩa rõ ràng cho chư-tôn hiểu. Hễ ngày nào chư-tôn đã hiểu cách hùn hiệp rồi thì Hàng-bạc ấy sẽ giúp chi chổ chắc cho chư-tôn hùn, và sẽ coi chừng các việc cho khỏi thất phát thiệt hại cho chư-tôn.

Lầu này chư-tôn cũng đã nhiều khi nghe người ta muốn lập cách chành-trị tương-y tương-j. Ấy vậy có sự chi tâm cho người Langsa cũng người Annam, tương-y tương-j nhưu cho hàng sự hùn hiệp mà thâu lợi quyền cho nhau trong Lạc-châu này.

STOCK HÀNG NÀO CÓ BÁN	NĂM nào lập hàng	CAPITAL NOMINAL Vốn định hùn	CAPITAL APPELE Vốn đã thâu vào	NOMBRE D' ACTIONS SỐ PHẦN HÙN	VỐN hùn mỗi HÙN	DERNIER DIVIDENDE MỖI HÙN chia lần chót được	COURS GIÁ BÁN
Tại Saigon giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (14 Mars 1914)							
Société Agricole de Suzannah	1907 1909 1910 1910	150.000 \$ 150.000 \$ 265.000 \$ 400.000 \$	hùn Piastras 300.000 " 265.000 " 400.000	3.000 2.650 4.000	Piastras 100 " 100 " 100		190.— 100.— 135.— 90.—
Société des Plantations d'Héveas de Ka-trach	1909	35.000 \$ obligations	Francs 2.300.000	350	Francs 100		200.—
Société des Plantations d'Anloc	1911 1912	1.000.000 " 1.000.000	Francs 2.300.000 " 1.500.000	23.000 20.000	Francs 100 " 100		100.— 135.— 90.—
Société des Caoutchoucs de l'Indochine	1910	3.000.000	" 1.500.000	30.000	" 100		100.—
Société des Héveas de Tay Ninh	1913	3.800.000	" 3.574.550	38.000	" 100		100.—
Cie Caoutchoutière de Gia-rhan	1910	Piastras 120.000	Piastras 120.000	1.200	Piastras 100		100.—
Société générale des Héveas du Donai	1910	126.450	" 94.031"	2.529	Piastras 50		100.—
Société Immobilière de l'Indochine	1899 1900 1909	Francs 300.000 " 700.000 " 1.000.000	Francs 1.000.000 " 1.000.000	600 1.400 2.000	Fr. 500 Ex. C. 14 " 500 C. 1	frs. 41 pour 1912 frs. 32.25 "	670.—
Cie de Commerce et de Navigation d'Ext.-Or.	1909 1911	2.000.000 1.000.000	3.000.000	12.000	Fr. 250	8 o/o pour 1912	370.—
Rizerie Orient	1894	Piastras 400.000	Piastras 400.000	400	Fr. 500 Ex. C. 14 Insertis Ex. C. 1	12% pour exercice Clôurant 30/6/11 4% "	600.—
Rizerie Union	1884	Piastras 225.000	Đã thối vốn lại rồi	225	850 payé	200 piastras "	2.025.—
Société Commerciale française de l'Indochine (Rauzy et Ville)	1908	Francs 500.000	Francs 500.000	5.000	Fr. 100 Ex. C. 5	25 frs. pour 1914	100.—
Rizeries Indochinoises (Haiphong)	1910	" 1.000.000	" 475.000	2.000	Francs 500	5% pour premier exercice	100.—
Société d'oxygène et acétylène d'Ext.-Orient	1909	" 500.000	" 500.000	1.000	" 500	30 frs. pour 1911	600.—
La Bienhos Industrielle et Forestière	1908 1910	" 2.000.000 \$ 250.000 obligations	" 2.000.000 Piastras 250.000	20.000 2.500	" 100 \$ 100	6 o/o pour 1912 8 o/o pour 1912	100.— 120.—
Tại Paris giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (12 Février 1914)							
Cie Française Tramways Indochine				1.500 l. p.	43.50 fr. pour 1912		Francs 700.—
Société des Eaux et Electricité de l'Indochine				500 Ex. C. 22	50 "		883.—
Messageries fluviales de Cochinchine				100	20 "		300.—
Banque de l'Indochine				500-125 p.	52.50 "		1.524.50
Charbonnages du Tonkin				250 Ex. C. 25	80 "		1.730.—
Messageries Maritimes				250 "	12.50 "		113.—
Chargeurs réunis				500 "	35 fr. "		601.—
Union commerciale indochinoise				500 l. p.	15 "		99.—
Distilleries de l'Indochine				Part. (C. et D.)	75 fr. pour 1912		6.50
Société Indochinoise d'Electricité				500 "	45 "		665.—
Société des Ciments Portland de l'Indochine				500 "	50 "		96.00
Cie de Commerce et de Navigation E.-O.				Part "	9.25 "		181.—
				250 "	20 "		369.—

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tinh-tân-vân giùm

ngôi thứ tôi
la place de préséance de moi

đi Thân tôi
(indique le mouvement) Le corps (de) moi

thế cô
être orphelin de toute puissance

không thể kêu
ne pas avoir possibilité de me plaindre

được thì tôi
comment pouvoir alors moi

phải về làm
être obligé de retourner chez moi faire

lẽ
conformément aux règlements

xôi lợn đem ra
du riz glutineux du porc porter à la

đình tạ
maison commune (pour m')excuser

đàn đã thỏa
(auprès des) habitants, déjà content

thuận cả rồi không ai
acquiescer tous (signe du passé) personne

nói năng gì nữa duy
dire quelque chose encore seulement

có phó tổng lại
il y a le sous-chef de canton en outre

bắt tôi đền tiền
obligea moi (à) restituer (l')argent

phí tổn đi kiện
(des) dépenses aller se plaindre

Năm mươi ba nguyên bạc với
cinquante trois piastres avec

bảy chục quan tiền.
sept dizaine (de) ligature.

Bắt ép forcer quelqu'un par la violence à faire quelque chose. *Bắt* employé seul signifie *obliger, contraindre*; le mot *ép* qui suit *bắt* renforce l'idée de contrainte exprimée par ce verbe.

Tôi phải về — *phải* indique ici l'obligation et continue l'idée exprimée tout d'abord par *bắt ép*.

Không có sous-entendu *như thế* = si je n'agis pas ainsi, sinon.

Trụt 退 abaisser, diminuer, retrograder, destituer.

Ngôi signifie siège, trône, endroit où l'on s'assied. C'est la place que chaque notable, chaque inscrit occupe au *đình* dans les réunions publiques.

Thế 勢 puissance, force. La signification de ce caractère lui vient de la clef 力 sous laquelle il est classé et qui signifie force.

Cô 孤 orphelin, seul, n'ayant personne sur qui s'appuyer, sur qui compter. *Thế cô* être orphelin de toute puissance, être sans appui, sans soutien.

Thỏa 足 contient, satisfait, équivaut à l'expression vulgaire *bàng lòng*.

Thuận 順 = suivre le cours de l'eau; par extension suivre l'avis de quelqu'un, être du même avis que lui, acquiescer, donner son approbation à ce qu'il dit ou à ce qu'il fait.

Thỏa thuận est une expression double qui signifie être satisfait à tous les points de vue.

Phi 費 *lỗn* 損 mot double dont chaque des termes signifie *dépenser, dépense*. *Phi lỗn* = argent de dépenses, dépenses.

2^e Ton aigu

Les exercices de prononciation sur le ton aigu seront donnés par comparaison avec le ton égal. Pour les autres tons, la comparaison se fera avec ceux des tons étudiés précédemment.

La, crier;	lá, feuille	Y approuver	y, volonté, pensée
Ma, revenant;	má, joue	Đáy, ici;	đáy, là
Ba, trois;	bá (bác), frère aîné du père	Đo, mesurer;	đó, là
ca (歌) chanter;	cá poisson	Côi, orphelin;	côi, mortier
Cây, arbre;	cây, repiquer (le riz)	Co, régiment;	có, cause, raison
Năm, cinq	năm, poignée	Vu, calomnier;	vù, mamelle,
Le, sarcelle;	lé, louche (lé mắt)	Thu, réunir, recueillir;	thứ, avouer, se soumettre
Bên, côté, direction;	bên, débarcadère	percevoir;	
Đêm, nuit;	đêm, compter	Thư, lettre, message;	thứ, série, fois espèce
Chi (枝) branche;	chi (志) intention	missive;	

Phrases

Mát mát
Đền tối tôi đi,
Tôi đi cấy lúa,
Đền tối rét lắm,
Chó gặm xương sừng lằm,
Cá có xương.

Joues fraîches.
Le soir je pars (je sors).
Je vais repiquer le riz.
Le soir il fait très froid.
Le chien éprouve du plaisir à ronger les os.
Les poissons ont des arêtes.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tĩnh-tân-văn-glưm



Thuốc hoàn
Ki-ninh của Pelletier
thần hiệu chữa bệnh :
Nóng lạnh, Ho gió, Xổ
mũi, Phong, bệnh
Cúm và các bệnh
Ho vật.

Phải đòi cho có tên "PELLETIER"

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dãng, chủ tiệm là **G. RENOUX** nhứt
hạng bào-tế-sư, Saigon, trước rạp hát tây, và tại tiệm thuốc
Pháp-A, đường Thủy-binh, số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn.

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!



TRƯỜNG SANH
VẠN BỆNH
HỒI XUÂN
PHẢN NHƯỢC
VI CƯỜNG
NHỜ BỞI
THUỐC RƯỢU
HIỆU



ELIXIR GODINEAU

Có trữ tại
tiệm thuốc
Thượng-dãng
chủ tiệm là
G. RENOUX
nhứt hạng
bào-tế-sư, SAIGON
trước rạp hát langsa

Và tại tiệm thuốc Pháp-A, đường Thủy-binh, môn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa

TÔI KHÔNG ĐÓI BỤNG !

Ấy là câu thường thiên hạ hằng nghe nói trong lúc cơn đói bụng mà dùng vật thực đáng bổ dưỡng khi-lực mình đã hao tổn trong cơn làm lụng.

Trong lúc nóng nực

Nếu Chư-lôn muốn ăn uống lực bạc (thường thì chớ khà dùng những rượu khai vị dọn ra giả dối (apéritifs frêlatés) và có nhiều khi tuy đắt tiền rất huê mỹ chớ kỳ (trung một đôi khi lộn hại, đầu đau cũng có) ăn thứ rượu ấy, hề thường uống nó thì lần lần rượu ấy làm tiêu tán niềm địch (ma quieuse) trong bao tử rồi lần lần nó làm cho mình thực bất tri kỳ vị.

Vi sao vậy ?

Trước một khắc đồng hồ khi ngồi bàn mà dùng cơm thì chẳng nên uống thứ rượu gì hết, cứ uống :

MỘT LY BÈ

RƯỢU

QUINA GENTIANE

Là thứ rượu của các thầy tu dòng San-Paolo (Espagne) đặt, xứ ấy là xứ nóng nực, cũng như xứ Đông-dương ta đây. Rượu này làm bằng các thứ thảo mộc tinh ba rất có danh tên thuốc là

QUINQUINA và GENTIANE

Mà các thầy tu ấy dùng cốt đường bat-hô mà y-m vị đắng làm cho dễ uống, mùi lại thanh thoả, dầu cho gì mà hay ken lựa cũng chẳng chê dặng.

Phải nài

gợi tiệm mình mua cái hiệu dán trên ve như vậy :

Nhà MAZET

đường Paul Blanchy, môn bài số 10, Saigon, rồi uống thử mà coi. Thiệt quả như lời tôi nói chẳng sai.

Có bán trong các tiệm hàng-xén

CHƯ VỊ GIÈN THUỐC ĐIỀU

(Fumeurs)

Nếu chư vị muốn hút thuốc mà mạnh giỏi luôn, thì phải mua lấy thuốc điều hay là thuốc gói Diva mà hút, thuốc này làm tại nước Langsa và mùi tốt hơn các thuốc khác. Hãy hút thử mà coi, rồi tưởng.

Có bán trong mấy quán café và tiệm hàng xén.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhân mua nhứt trình **Lục-tính-tân-văn** giùm

3° Exercices sur le ton descendant par comparaison avec le ton égal et le ton aigu

Ton égal		Ton aigu		Ton descendant	
Ma,	revenant;	Má,	joue	mà	mais, cependant
la	crier	lá	feuille	là	être (verbe)
ca	chanter	cà	poisson	cà	aubergine
ken	lésineux (ken két)	kén	choisir	kèn	musique
riêng	particulier, spécial	giêng	puits	riêng	voisin (láng riêng)
đo	mesurer	đó	là	đò	bac
đồng	multitude, foule	đồng	monceau, tas	đồng	champ
rơi	tomber	giới	armes (khi giới)	trời	ciel
thủ	percevoir	thủ	se soumettre	thủ	haïr
ương (相)	mutuellement	tướng	être à la tête de	tướng	mur

Phrases

Bà già,
 Tôi là anh,
 Nó là em,
 Hiềm thù,
 Tôi hiềm thù nó,
 Người ác hiềm thù người hiền lành,
 Tôi xem nó đánh bà già,

Vieille femme.
 Je suis l'aîné.
 Il est le cadet.
 Hair.
 Je le déteste.
 Le méchant déteste le bon.
 Je le regarde battre la vieille femme.

4° Exercices sur le ton interrogatif par comparaison avec les autres tons déjà vus

Ton égal		Ton aigu		Ton descendant		Ton interrogatif	
Ma	revenant	má	joue	mà	mais cependant	mả	tombeau
ba	trois	bá	cent (bách)	bà	madame	bả (把)	herse
ca	chanter	cà	poisson	cà	aubergine	cả	tout, tous
keo	colle	kéo	tirer	kèo	chevron	kẻo	de peur que
lí (厘)	mesure de longueur	ký (記)	signer, écrire	ký (其)	son, sa, ses,	kỉ (几)	chaise
đo	mesurer	đó	là	đò	bac	đỏ	rouge
cú (馬句)	poulain	cú (句)	phrase	cú (句)	labeur (cù lao)	củ	tubercule

5° et 6° Exercices sur les tons tombant et grave, par comparaison avec ceux déjà vus

Ba	trois	bá	cent	Bà	madame	Bả	herse
ma	revenant	bã	residu, marc	bạ	confusément (bậy bạ)	mả	tombeau
le	sarcelle	má	joue	mạ	mais, cependant	bẻ	rompre
nghi	soupçonner	mã	cheval	bẻ	radeau	ngỉ	se reposer
lo	prendre soin; avoir souci	bé	petit	mẹ	mère	mỏ	bec de l'oiseau
vu	calomnier	lẽ	raison, motif	vi	parce que (bởi vì)	rủ	engager, entraîner
		lý (鯉)	carpe	ngỉ	décider (nghị định)		
		đó	ici	lò	fourneau (hỏa lò)		
		lỗ	trou	lộ	chemin, route		
		bủ	sucer, têter	mù	aveugle		
		nón	chapeau	bụi	poussière		

Mỗi bài thơ giải thích đều có nhận mua nhật trình Lục-tinh-tân-văn-giám

CÓ MỘT MINH HÃNG NÀY TRỞ

TRONG CẢ ĐÔNG DƯƠNG

Bán các hàng đều là thượng hạng

Khi có mua phải nài người bán

MẤY HIỆU SAU ĐÂY

APÉRITIFS

THUỐC RỜI

MELIA

THUỐC VẤN

CHARENTAIS MARINA

ALGER

RƯỢU CHAMPAGNE

CHAMPAGNE EPERNAY

MERCIER

RƯỢU COGNAC

COGNAC

RƯỢU CỐ BỘT

ĐẦU THƠM

NOÛLE IMPÉRIALE

HIỆU CON BÔNG

CHỈ MÁY MÀY

BEST COTTON & COCO

EXTRA QUALITY

FRANCE AND SIAM

MADE IN FRANCE

UNION COMMERCIALE

WOODROW

40 YEARS

N. 320

N. 60000

20 Years

SAIGON. — 34, ĐƯỜNG CHARNER 34. — SAIGON

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN

THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÔNG VÀ LAM XE MÁY

TẠI THÀNH **St-Étienne**

Mà Thôi

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở Đường **Catinat số 36** SAIGON

Có Bán SÔNG đủ thứ và đủ kiểu, BÌ, THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ

Lưu-Chau muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vậy:

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

NAM-VIỆT-SỬ-KY, chữ quốc-ngữ. Có
cơ nam đến tận trà.

GIÁ 0 50

Tiền gửi. 0 00

NHÀ IN ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

Đủ các KIỀU CHỮ có THỢ KHẮC CHỮ
vẽ đá khéo, và THỢ VẼ TÀI; để in sách, thơ,
cùng thiệp vào vắn. Kiểu cách nào đều làm
đúng hết

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

KIM-VÂN-KIỀU, ông P. Trương-vinh-Kỳ
in lại rồi.

Không hình . . . 1 \$ 00

Có hình . . . 2 00

Tiền gửi. . . 0 10

Mỗi nhà thơ ai vậy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-vân giùm

Exercices récapitulatifs

Tôi đi chợ mua cua.
 Tôi nhờ anh cũng mua giùm cho.
 Anh mua cua bao nhiêu tiền.
 Tôi mua sáu chim một con.
 Tôi khát nước lắm.
 Uống nước chỗ nào?
 Ở dưới chơn núi này.
 Uống nước ở dưới núi này được không?
 Thưa ông được vì là nước suối.
 Gần đây có con cóc không?
 Ở ngoài đồng có con cóc và ở trên rừng cũng có gà rừng.

Có nhiều không?
 Có ít thôi.
 Từ đây đến gò kia có đường đi không?
 Bây giờ không đi đến đây được vì ngập lụt cả.
 Cái người đi hầu tôi ở đâu?
 Bẩm quan-lớn đây.
 Nay thuốc lá hết cả rồi đi xin ông kia cho tao.

Mày cũng mượn một con dao luôn thể.
 Linh ơi! đạn bắn súng hết cả rồi, mày đi kêu cái người
 vác bao kia cho tao, không thấy nó thì mày xin ông
 đương bắn súng đàng kia vài ba viên đạn.

Bẩm quan lớn vàng.
 Mày có thấy mỏ-nhát mới bắn được rơi xuống chỗ nào
 không?
 Bẩm quan-lớn có, nó rơi xuống cách con trâu đương ăn
 cỏ đàng kia độ mười thước tây.

Je vais au marché acheter des crabes.
 Je vous prie d'en acheter également pour moi.
 Combien achetez-vous les crabes.
 Je les achète six sous pièce.
 J'ai très soif.
 Où pourrais-je boire?
 Au pied de cette montagne.
 Peut-on boire cette eau?
 Oui, monsieur c'est de l'eau de source.
 Près d'ici y a-t-il du perdreau?
 Dans la plaine il y a du perdreau et dans la forêt il y a
 des poules.
 Y a-t-il beaucoup?
 Il y en a quelques-uns.
 D'ici peut on se rendre sur ce mamelon (y a-t-il un chemin
 qui y conduit)?
 En ce moment ce n'est pas possible, (on ne peut pas y
 aller), parce que tout est inondé.
 Où est l'individu qui m'accompagnait?
 Le voici, Monsieur.
 Dis donc, je n'ai plus de cigarettes, va en demander à
 mon camarade (à l'autre monsieur).
 Tu lui demanderas en même temps un couteau.
 Eh linh! mes cartouches sont épuisés, va m'appeler le
 garçon qui porte mon sac, si tu ne le vois pas.
 demandes-en quelques unes au monsieur qui chasse
 de l'autre côté.
 Oui Monsieur.
 As-tu vu où est tombée la bécassine que je viens de tuer?
 Oui, Monsieur, elle est tombée à environ dix mètres du
 buffe qui est en train de paître là-bas

VOCABULAIRE GÉNÉRAL

§ 3. — c) Appareil de la circulation
 Bộ máy tuần hoàn

TRÁI TIM : cœur
 PHÁT HUYẾT QUẢN : artère
 HỒI HUYẾT QUẢN : veine
 VI TI HUYẾT QUẢN : vaisseau capillaire
 ĐẠI ĐỘNG MẠCH : artère aorte
 PHẾ ĐỘNG MẠCH : artère pulmonaire
 ỐNG ĐẠI TINH MẠCH : veine cave
 PHẾ TINH MẠCH : veine pulmonaire
 HUYẾT QUẢN, MẠCH MÁU : vaisseau sanguin
 PHÒNG TRÁI TIM : division du cœur
 PHÒNG TRÁI TIM BÊN HỮU : le cœur droit
 PHÒNG TRÁI TIM BÊN TÁ : le cœur gauche
 NGĂN TRÁI TIM : cavité du cœur
 NGĂN TRÊN BÊN HỮU TRÁI TIM : oreillette
 droite
 NGĂN TRÊN BÊN TÁ TRÁI TIM : oreillette
 gauche
 NGĂN DƯỚI BÊN HỮU TRÁI TIM : ventricule
 droit

NGĂN DƯỚI BÊN TÁ TRÁI TIM : ventricule
 gauche

HUYẾT MÁU : sang
 HUYẾT ĐỎ : sang artériel, sang rouge
 HUYẾT ĐEN : sang veineux, sang noir
 VÒNG HUYẾT NHỎ : globule du sang
 VÒNG HUYẾT ĐỎ : globule rouge
 VÒNG HUYẾT TRẮNG : globule blanc
 THẦU PHÁT HUYẾT QUẢN : carotide

b) Appareil respiratoire Bộ máy hô hấp

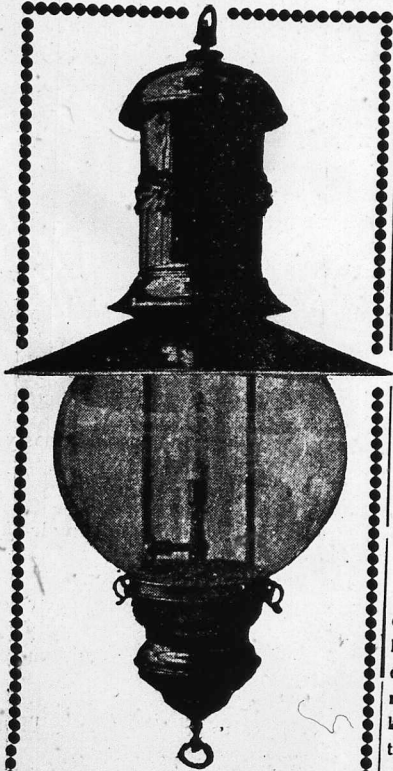
PHỔI, PHÔI : poumon
 PHỔI BÊN HỮU : poumon droit
 PHỔI BÊN TÁ : poumon gauche
 MÀNG PHÔI : plèvre
 LÁ PHÔI : lobe du poumon
 NGÃ KHÍ QUẢN : bronche
 NGÃ KHÍ QUẢN BÊN HỮU : bronche droit
 NGÃ KHÍ QUẢN BÊN TÁ : bronche gauche
 NGÃNH NGÃ KHÍ QUẢN : bronchioles
 KHÍ QUẢN : trachée artère
 YẾT HẦU : larynx

LƯỚI GÀ : épiglotte
 HUYẾT MŨI : fosse nasales
 LỖ MŨI : narines
 MŨI : nez

e) Sécrétion — Bài tiết

HẠCH : glande
 GÂN : foie
 TRÁI (TÚI) MẬT : vésicule biliaire
 MẬT : fiel
 ĐỒM TRÁP : bile
 QUẢN TRUYỀN ĐỒM TRÁP VÀO RUỘT : canal
 cholédoque
 TUY : paneréas
 TUY TRÁP : suc pancréatique
 THẬN TRÁI CÁT : rein
 TRÁI CÁT BÊN HỮU : rein droit
 TRÁI CÁT BÊN TÁ : rein gauche
 NƯỚC ĐÁI : urine
 BÔNG BÔNG : vessie
 QUẢN TRUYỀN NƯỚC ĐÁI RA : canal
 urinaire.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tinh-tân-văn-giùm



ĐÈN KHÍ
ĐÈN DẦU LỬA
ĐÈN LÒA DẦU ẾT-XĂNG
ĐÈN LÒA ĐỐT RƯỢU

Nhiều kiểu—Nhiều thứ—Nhiều hiệu

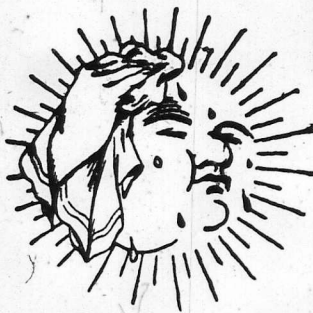
Có bán tại tiệm Lục-tính khách sạn, trước ga xe lửa đi Nhà-trang và Mỹtho, đường Krantz số 4, Saigon.

GIÁ RẺ, GIÁ RẺ

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Norodom. — SAIGON

TÓÁN PHÁP CHỦ QUỐC-NGŨ,
 của ông Morel và Trần-phục-Lễ soạn, dạy đủ
 các phép toán, cân lường và vân.

Giá 0 60
 Tiền gởi 0 08



Nhất là trong xứ Nam-kỳ. — Ít người nói
 rằng sự nóng nực vô quan hệ. Thiệt
 là sự nóng nực nó chẳng làm cho mình đau
 đờn thối quá, song có nhiều người vì nó
 mà mệt mỏi trở nên loại-đọa, ăn uống
 không chừng, tiêu hóa chậm chạp. Ti vi
 thương bịnh hoặc ăn ngủ không toại thừa
 chí.

Hãy uống một hai hườn Pilules Pink
 trong bữa cơm, lúc trời nóng nực, thì vật
 thực sẽặng tiêu hóa mau lẹ luôn luôn.
 Hoàn Pilules Pink là một thứ thuốc khai-
 vị làm cho mau tiêu hóa vật thực và bộ
 căn bộ, giúp cho ngũ tạng lục phủ thanh
 vượng dặng trừ cái chứng loại-đọa, mệt
 mỏi

PILULES PINK

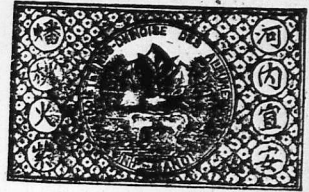
(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tại
 tiệm thuốc của ông MOLINIER, Pharmacie
 Normale, Saigon

Mỗi hộp giá là 3 quan 50, 6 hộp 17 quan 50.



HÃY HỎI
THỨ HỘP QUỆT
HIỆU NÀY



LÀ THỨ TỐT
HƠN CÁC THỨ
KHÁC

TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TÀU

Kính mời Chư-quí-có trong Thành-phố cùng
 các đấng hảo-tâm Qui-khách Lục-châu như
 Qui-vị muốn dùng may xiêm áo cách kiểu thê
 nào, hay là mua xuyên lãnh hàng tàu, xin niệm
 tình đến giúp nhau lấy thảo. — Tiệm tôi có thợ
 Huế, cắt may đủ cách kiểu đương thời dặng;
 tiền công may và giá hàng dể đều nhẹ. — Các
 sự khéo vụng tôi chẳng dám khoe khoan quá lể,
 xin đến may một lần thì rõ việc khéo không
 Lỗi vô lể tạm mời, xin Qui-có niệm tình, đến
 giúp nhau cho nên cuộc.

Mưu NGUYỄN-HỮU SANH,

110, quai Arroyo-Chinois (Cầu-ông-Lãnh).
 (Gần ga xe lửa).

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Norodom. — SAIGON

TỰ-VỊ langsa-annam, ông Trương-vinh-Kỳ
 soạn, in lại rồi có 1250 hình.

Không bì.	6 00
Có bì.	6 80
Lưng và góc bằng da.	7 00
Bìa mềm đẹp lưng đính chữ vàng.	8 00
Người mua xin đính tên mình trên lưng sách đóng ký thi dặng	
Tiền gởi.	0 24

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giảm

HÀNG TÀU LỤC-TÍNH

(Service des Messageries Fluviales de Cochinchine)

Đường Bangkok

Tàu *Donai* chạy 20 Mars, 2 giờ chiều.

Đường Cao-man

Tàu *Namvian* chạy..... 17 Mars 9 giờ tối.
 » *Mekong* chạy..... 19 » 9 » »
 » *Attalo* chạy..... 21 » 9 » »

Đường Lục-tính

Tàu *Khmer* chạy..... 16 Mars 9 giờ tối.
 » *Monhot Garnier* chạy..... 18 » 9 » »
 » *Feis. Garnier* chạy..... 20 » 9 » »

Đường Lèo

Tàu *Namvian* chạy..... 17 Mars 9 giờ tối.
 » *Attalo* chạy..... 21 » 9 giờ tối.

Đường Cap & Baria

Tàu *Hainan*..... 15 Mars 6 giờ 1/2 sớm
 » » » 16 » 9 » »
 » » » } chạy..... 17 » 8 » »
 » » » } 19 » 8 » »
 » » » } 20 » 9 » »
 » » » } 21 » trưa 12 giờ.

Đường Tây-ninh

Tàu *Annam* chạy 19 Mars 8 giờ tối.

Saigon, le 14 Mars 1914.
 P. le Directeur de l'Exploitation,
 MARGUERIE.

TẠI NHÀ IN
ÔNG F.-H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Norodom
 SAIGON

TỰ VỊ

LANGSA-ANNAM

Ông **TRƯƠNG-VĨNH-KÝ**

SOẠN

IN LẠI RỒI CÓ 1250 HÌNH

Không bì..... 6 \$ 00
 Có bì..... 6 30
 Lưng và góc bằng da.. 7 00
 Bìa mềm đẹp lưng đính
 chữ vàng..... 8 00

Người mua xin đính tên mình
 trên lưng sách đóng ký tự dạng.

Tiền gửi..... 0 \$ 24

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU
DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 + + NHÀ NGÀNH TẠI
 HAIPHONG, BORDEAUX,
 SAIGON, HANOI

Hàng **DENIS FRÈRES** trừ savon hiệu « **Bonne Mère** » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là **Quinquina** thì hãy mua thứ rượu sau này :

Một là « **Toni Kola Secrestat** ».

Hai là : **Saint Raphael Ducos**.

Hàng này cũng có bán tù sắc tốt và chắc lăm, hiệu là tù « **Dubois Oudin** ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares **El Conde** thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này :

Rượu chác trắng và *chác đỏ* trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes : **V^o Clicquot-Ponsardin**.

» **Roederer**.

» **Moët et Chandon**.

Rượu Tisane de Champagne supérieure : **B. et S. Perrier**.

Rượu Tisane extra : **Marquis de Bergey**.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc viên rời hiệu **Le Globe** và giấy hút thuốc kêu là « **Nil** » có thứ rượu kêu là : **vielle Eau-de-vie Dejean**, **Rhum Negrita**.

Liqueurs và cognacs **Marie Brizard** và **Roger**.

Bière Gruber và **Bière Lorraine**. **Rượu Madère**, **Malaga** và **Muscate de Frontignan Rivoire**.

Có bán **máy viết** hiệu **Remington** và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt **Đông-Dương**, và ngoài **Bến Thủy**, gán **Annam** và ông quẹt **Hà-nội** (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison **DENIS FRÈRES**, SAIGON

Tại nhà in Ông F.-H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Norodom. — SAIGON

ĐI A DƯ TÍNH LONGXUYEN bằng chữ Langsa, ông Blaise soạn. Nói về tỉnh Longxuyen các nghề nghiệp, loại thú và thổ sản v.v.v.

Giá..... 0 \$ 25
 Tiền gửi..... 0 02

Tại nhà in Ông F.-H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Norodom. — SAIGON

ĐI A DƯ TÍNH GIADINH, chữ Langsa ông Russier soạn, chỉ nói hạt Giadinh mà thôi, song đây đủ các điều đại khái trong tỉnh này. CÓ BỐN TẤM BẮN ĐỎ.

Giá..... 0 \$ 25
 Tiền gửi..... 0 02

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưy trình **Lục-tính-tan-vân** gihm

PILULES FOSTER

Remède spécial pour les maladies des reins et de la vessie

福德氏秘製保腎丸

人身之血每三分鐘經過腎府
 一次俾血中之渣滓毒液棄諸
 腎府週身之血清潔而純若內
 腎臟積司藏有虧血中毒液蔓
 延遍體病恙迭出如頭暈目眩
 坐立不安夜不成寐沙淋石淋
 風濕癱瘓背痛腰痠四肢浮腫
 心悸怔忡皮黃肌瘦等症且腎
 病不加劇速速異常稍不經意
 或不治之症福德氏秘製保腎
 丸 (Pilules Foster pour les Reins) 內腎膀胱
 配製之器藥探選精良本草藥料
 服法日服四次用膳前後及臨
 睡時均可如大便閉結胸腹不
 舒宜先服福德氏秘製補血丸
 (Pilules digestives Foster) 一二丸
 結可服三丸及大便通順為止

La Véritable Marque
(Etiquette jaune.)



PRIX : 3 fr. 50 le flacon, chez tous les pharmaciens.

Tại nhà in ông F.-M. SCHNEIDER
 7, Boulevard Nordom. — SAIGON

NAM VIỆT SỬ KÝ, chế Lănggê hê quyên.
 1° Sơ khai nước anam.
 2° Đới nhà Ngô tức Nguyễn.
 3° Đới Nguyễn tức Đại-pháp.

Giá mỗi gói 0.25
 Tổng giá 0.50



PHẢI DÙNG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐÀM
 THIẾT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX
 Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế
 đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu
 trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong Tì Vị, đau
 nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MINH, RÉT VỎ
 ĐÀ, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO ĐAI,
 BỊNH CÚM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có
 TRÙNG LÃI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XÒ ré tiền và rất hiệu
 nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những
 bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống
 nó hay lắm.

Một ki thuốc trị đám nào mà không có dấu ký
 tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XÒ
 nữa cũng rút trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux
 của quan lương-y Guillié.

Chánh chủ trữ thuốc này là nhà : PAUL GAGE FILS, nhứt hạng
 bảo chủ y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 9.
 ở tại đó thành PARIS.
 VÀ TRONG CÁC ĐƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

KHOẢN CHẤT THỦY
 (Nước suối kim thạch)

VICHY 

PHÁP-QUỐC-TUYÊN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve | Trị bệnh đau Thận, bệnh đau Bàng-quang, bệnh Phong —
 và nửa ve. | Thạch-lâm-bệnh (kê) — Đau mảy chỗ lất-léo.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bệnh đau gan
 và bịnh đám.

VICHY HOPITAL trị bịnh thương tí, trường nhiệt.

Hay coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho trúng
 thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TỄ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. —
 Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2. 3
 hoàn thì dễ tiêu hóa

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dọn nước xít
 (mỗi-khi-chất).

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

TRÌNH

CÔNG CHƯ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐANG TƯƠNG:

TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỚP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỚP)

Vị nào **biết** **xai** thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc **CÀ-LỚP** làm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LỚP** dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc như **hào** hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt ti và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM-THO, IM-MÁT**. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn làm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lốp) này, vì tánh tinh hào, thiệt là một **VỊ-DIẾT-TRÙNG** quý lạ, nó tảo trừ các con tê-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy. Chuyện này chư-vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

HÃY HỎI MÀ MUA ĐAU ĐAU CỨNG CÓ:

THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lốp) và **THUỐC ĐIỀU GLOBE** (Cà-lốp).

Phạm bán thuốc rời hay là thuốc vắn thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mắc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ đặng có thừa trừ cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tôn mây đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán đặng thuốc tốt chứ không phải bán giấy hay là bán kính chi.

DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi

ĐẠI DIỆN CÀ ĐÔNG-DƯƠNG

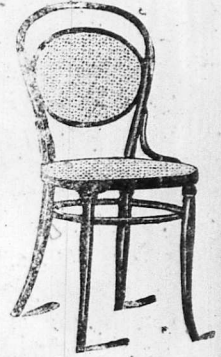
Mỗi nhà thơ giấy thép đầu sẽ nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm

TẠI HÀNG NÀY CÓ BÁN ĐỦ

THU' GHẾ THONET

mặc tình quan khách
muốn lựa mua
thứ nào cũng được.

Giá rẻ hơn
mọi nơi



Xin viết thư hỏi sách riêng về hình kiểu ghế và giá cả nơi **Hàng BERTHET, CHARRIÈRE & C^{IE}**
ở đường Kinh-lấp, môn bãi số 68 — SAIGON.

ĐÂY LÀ CHÁNH HIỆU GHẾ THONET, BÁN GIÁ RẺ HƠN KHẮP MỌI NƠI.



MƯỜI CÁI NGÀN BÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC RƯỢU Ó CỐT RƯỢU NHO
CƯỜNG TRẮNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT

Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinhkyna
(uáng, đỏ, xdm)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các
thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinhkyna.

Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư-nhược, ẩm
thực bất tấn và hàn nhiệt bịnh.

QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

dùng mà trừ huyết suy chứng, bạch chứng, cũng bổ dưỡng
những người bịnh đau lâu mới mạnh, yản vãn.

TIỆM NÀO CŨNG CÓ BÁN

PARIS, 20, Rue des Fossés-Saint-Jacques. PARIS

Có trữ tại tiệm thuốc **RENOUX**, bào chế y khoa tấn-sĩ nhưt hàng
bào chế y sanh đường **Catinat** và đường **Bonnard**, Saigon.

HÀNG DE LA POMMERAYE VÀ CÔNG-TY

Có bán và đặt đèn acétylène
(khí đá)

Có bán máy acétylène (nhốt khí
đá) đủ thứ đèn huê lệ, đèn thủy-
tinh, hòng-đen-đôi và hòng-đen
incandescence lửa rất sáng, giầy-chi
sang-hơi, vãn vãn.

Có bán carbure de calcium
(khí đá)

Xin chú-quí-khách chớ ngại, hãy đờ
gót ngọc đến hàng, h-ặc viết thư mà hồ
thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp
hoặc hồi âm. Nếu vị nào viết thư lên
muốn cho tôi sai thợ giỏi đến mà tính
việc đặt đèn trong nhà cũng định giá cả,
thì tôi sẽ vưng theo, sai thợ đến lập tức.

Như dành lòng giá cả nhưt định làm
thì tiền phí-lô của thợ về phần hàng chịu.

Hàng này rất đoan chánh và bán giá
rẻ hơn hết trong cõi Đông-dương.

Directeur-Gérant: F.-H. SCHNEIDER

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER.

Vu pour légalisation de la signature

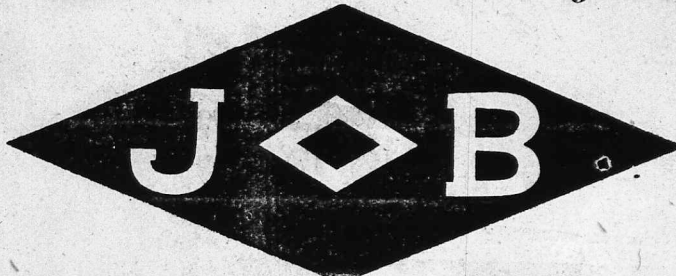
Certifié conforme au type M.

Saigon, le _____ 19__

Le Maire de la Ville de Saigon

S'il vous a mille fois cent etc.
Saigon, le 19 Mars 1914

PHẢI CỬ HÚT
 Một thú thuốc điều lịch và thuốc gói ngon hiệu



CHÁNH LÀ THUỐC DỌN TẠI NƯỚC LANGSA

Thứ Havane gói đỏ	0.08	✕ Midship	0.16
Thứ Havane thượng hạng, đầu có vân mầu	0.10	Floreal	0.20
Thứ Maryland (Bondon)	0.12	Messidor	0.30
Maryland thượng hạng đựng trong hộp	0.16	✕ Thuốc gói Havane (mỗi gói 50 grammes)	0.11

VĂN BẰNG GIẤY JOB

Tốt hơn hết, ai ai cũng biết. Họ cứ giả mạo hoài mà không sao bằng được
 ĐAU ĐAU CÙNG CÓ BÁN. — Hễ thử nó rồi thì liền chịu, liền ra

CÓ MỘT MÌNH HẰNG BOY-LANDRY ĐẠI DIỆN CỘI ĐÔNG-DƯƠNG

SÁCH BÁN

Tại nhà in của M. SCHNEIDER

Sách nấu ăn tiếng Langsa mỗi cuốn 2.40
 Romans đủ thứ từ 0.50 tới 3.50.
 Có bán giấy, mực, viết chì, ngòi viết, dụng cụ
 gomme cũng các đồ dùng cho học trò các trường.
 Ai muốn mua thì gửi thư lên in ở số 7, B.
 nhà thơ thì phải đóng bạc trước (contre remboursement)

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Nordom. — SAIGON

CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỰC. — Dạy
 nghiệp môn rất khéo, bí và đẹp.

Giá 0.40
 Tiền gửi 0.04

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Nordom. — SAIGON

MẸO BẢNG CHỦ QUỐC-NGŨ. được
 thầy MOSSARD biên dịch, đức thầy tuân theo
 việc dạy dỗ nên chọn sách của ông LARIVE và
 PLEUVY mà dịch ra.

Giá 1.60
 Tiền gửi 0.06



PHOSPHATINE FALIÈRES

LÀ BỘT NUÔI CON NIT

Có trữ tại tiệm Thương-dăng, chủ tiệm là G. RENOUX

Nhứt hang báo lê-sur, Saigon, trước rạp hát tây

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-binh môn bài số 215, Chợ lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn
LỜI RAO RẤT TRỌNG HỀ. — Bột hiệu Phosphatine Falières là một món vật
 thực rất bổ dưỡng để nuôi con nit từ sáu bảy tháng, nhứt là trong khi dứt sữa
 nó, hoặc trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho dễ mọc răng, nó trợ cho mau lớn
 xương, nó ngừa phong hoặc nó trừ bình hạ lợi, là bình hay sauh ra trong lúc nắng hạ.



SAIGON THƯỢNG ĐẲNG DƯỢC PHÒNG
G. RENOUX

NHỨT HẠNG BẢO TÊ SƯ, NGANG RÁP HÁT LANGSA

Tiệm cũ HOLBÉ, SÁNG TẠO TRONG NĂM 1865

Tiệm này cổ cựu và to hơn hết các tiệm trong quận hạt
Cuộc dọn dẹp bảo chế y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS

BẤT NHỊ GIÁ

Thuốc men và các món đồ khác bán trong tiệm đều là đồ nhứt hảo hạng.

Trừ đây tiệm, mà mỗi kỳ tàu đều có chở qua luôn luôn.

Đồ hóa-học, thuốc men để dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng về kỹ-nghệ, về nghề chụp hình, dược thảo, đồ bó rịt, và đồ phụ tùng theo tiệm thuốc, kiên chai ly trong sở thiết-nghiệm, máy châm-chích, âu nhi-khoa, thị-học và cực-chuẩn-túc-chi-cơ-khí. Bán đủ các thứ đồ dùng trong nhà thương, nhà bệnh v. v.

Rương sắt bỏ theo tàu, dùng trong nhà vườn, nhà ruộng, xe hơi v. v.

Đồ máy làm thuốc hoàn thuốc tề. Thiết-nghiệm phân giải theo cách hóa-học, để tìm kiếm vi trùng và phân giải hàng hóa, dọn đồ bó rịt và thuốc trừ độc, chuyên-môn, **thuốc hiệu chữ R của ông lương-y Holbé bảo chế, mà trị bệnh hút á-phiện.**

Đồ hương-vị về cuộc vệ-sanh. Bán đủ các thứ đồ để chụp hình. Bán sỉ và bán lẻ.

Tiệm thuốc tại Chợ lớn hiệu là Pháp-Á dược-phòng ngan nhà giấy xe lửa.

Giấy thép nói tiệm Sài Gòn : 215 — Giấy thép nói tiệm Chợ lớn : 336.

Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nạp tại tòa cầu chứng y theo luật.

Hãy viết thư mà xin sách được-tính-lược-biên bằng chữ quốc-ngữ và chữ-nho, và sách riêng nói giá cả đồ chụp hình.

LỤC TỈNH TÂN VÂN

Mỗi Tuần Đàng Bão

Ngày Thứ Năm

聞新省陸

IMP. F. H. SCHNEIDER, SAIGON

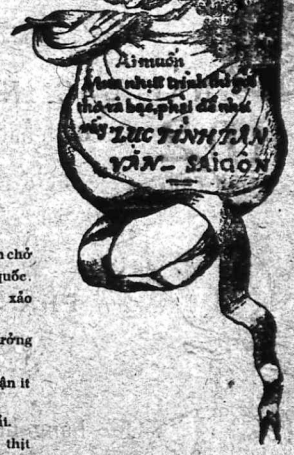
NĂM THỨ TÂM

SỐ 318

JEUDI 26 MARS 1914

MỤC LỤC

- | | |
|---|--|
| 1 - Mất nhứt-báo. | 15 - Cục đóng tân văn. |
| 2 - Lời rao | 16 - Âu Mỹ tân văn. |
| 3 - Kinh trình các nghị mua báo. | 17 - Lời diển thuyết tại vạn chợ lúa Nam-kỳ ra ngoại quốc. |
| 4 - Thời sự tổng luận. | 18 - Thất thập nhị tỉnh xảo kí sự. |
| 5 - Công văn lược lược: Tổng-Thống Toàn-Quyền Chánh phủ. Nam-kỳ soái phủ. Thành phố Saigon. | 19 - Thái tấy cổ kim tu-tướng học thuật. |
| 6 - Sở nhà thơ giầy thệp Nam-kỳ. | 20 - Giải nghĩa và diển luận ít lời kinh truyện. |
| 7 - Văn quốc tân văn. | 21 - Kim-Vân-Kiền tân giải. |
| 8 - Hương truyện. | 22 - Luận về cách muối thịt heo. |
| 9 - Đông-dương thời sự. | 23 - Nhân đám. |
| 10 - Thảo luận cuộc. | 24 - Vệ sanh thiết thực. |
| 11 - Bắc-kỳ Vương-ngoại. | 25 - Thơ tin vãng lai. |
| 12 - Truyện ba người ngư-lâm phá-thủ. | 26 - Chư vị đã gửi học. |
| 13 - Hí hước cuộc. | 27 - Thương trường. |
| 14 - Bưu Dabonnet. | 28 - Phép học tiếng Annam. |



IMPRIMERIE FRANCO-ANNAMITE

F. H. SCHNEIDER

7, Boulevard Nordom, - Saigon

LỢI TÍNH TÂN VÀN

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nivardom. — SAIGON

ĐÂY TRÔNG ĐỪA CÙNG CÁCH LÀN ĐÀO, các ông Lan coan, bằng chỉ nước-ngũ.

Mỗi hũn ích cho những người lấy vườn dứa, vì đây là cách trồng chỉ chỗ nơi mua bán, giá cả, lại đây là các sách cho thuê chôn và những đồ tư lợi khác.

Giá 1 500
Tiền gởi 0 10

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nivardom. — SAIGON

TỰ-VI (sông-anam, ông Trương-vinh-Ky soạn, in lại rồi có 1260 hình.

Không bán	6 500
Có bán	0 80
Lương và gởi bằng đ.	7 00
Bản mẫu đẹp lương đình chữ vàng	0 00

Người mua xin đình tên mình trên lưng sách công lý thì đặng.

Tiền gởi 0 24

Le **PNEU-VÉLO**

Continental

TYPE-ROUTIER

Dure plus pour coâter moins

Paris - 146, Av. Malakof
Unions à Clieby

En vente chez tous les Bons Agents.



CÁC BÀ CÁC CÔ!

Chỉ ống đủ màu

Nều mỗi lần mua **VẢI** mua **CHỈ** mà các bà các cô biết

NÀI CÁC NHÃN HIỆU RD 2 định hai bên đây

thì bẻ gì các bà các cô cũng lợi được **PHÂN NỬA (50%)** vì hàng hóa **TỐT** mà lại **CHẮC**

Vải số đủ màu

Chỉ trái





DUMAREST & FILS
18ⁿ 30
20 YARDS
Vải quyền đủ thứ

COTON & L'ÉTOILE C.B 100
CARTIER-BRESSON & PARIS

Nhà DUMAREST & FILS, Saigon, Boulevard Charner

VỎ XE MÁY BĂNG CAO-SU

HIỆU **Continental**

KÈU LÀ **« VỎ MÉKÔNG »**

Và có bán nơi các tiệm đại Diện ke ra sau này:

- M. LE-VAN-BA, 51, Boulevard Charner, Saigon.
- M. KY-NAM, 105, Boulevard Charner, Saigon.
- M. NAM-HONG-PHAT, Angle rue d'Adran et rue Hamelin, Saigon
- M. Pierre BODIN, Boulevard Lero, Dakao-Saigon.

Có bán sĩ: tại tiệm lớn hiệu **« CONTINENTAL »**
Sté Anonyme de Caoutchouc Manufacturé Saigon, 2, rue d'Adran

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nivardom. — SAIGON

NAM VIỆT SỬ KÝ, chỉ Long-an soạn
ở Đới nước anam.
ở Đới nhà Ngự tới Nguyễn.
ở Đới Nguyễn tới Đại-pháp.

Giá một cuốn 3 00
Tiền gởi 0 02